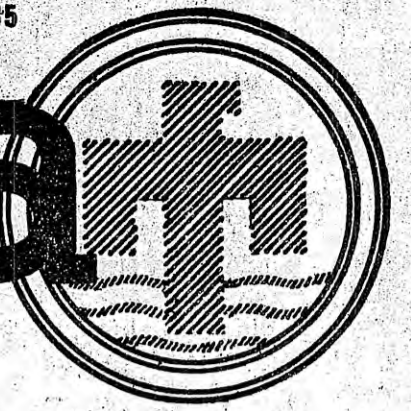
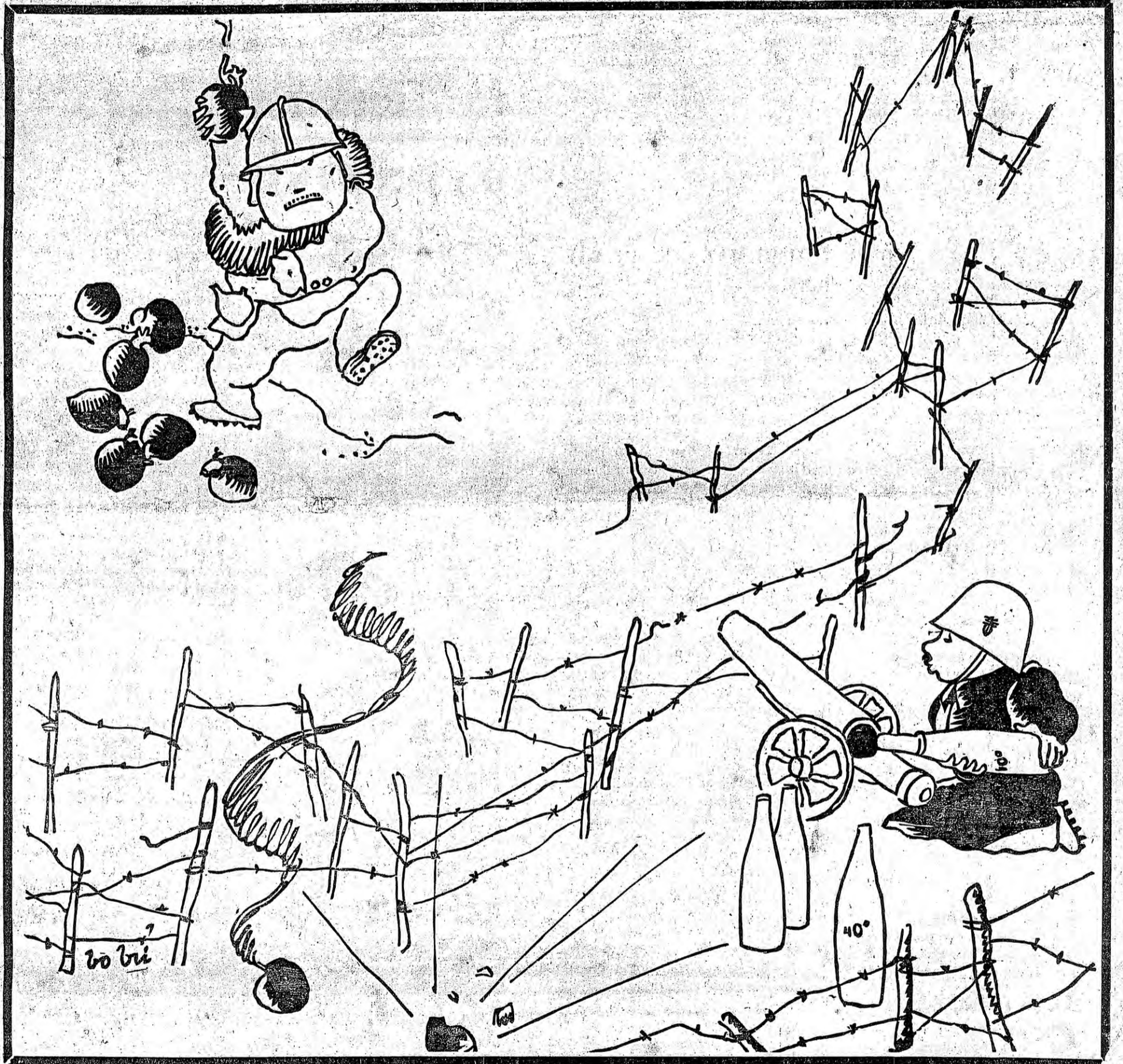


# Phong.hoa



Tòa soạn và Trị sự: 80 Đường Quán Thánh - Hanoi. Giấy số: 874 - Giấy thép tất. Phong-hóa  
Giá báo - Trong nước: 1 năm 3\$00 - 6 tháng 1\$60 - Mỗi số 0\$07 - Nước ngoài: 1 năm 6\$50 - 6 tháng 3\$50.  
Mua báo Kể từ 1 và 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu gửi về ông Ng. Tường Tam giám đốc.

## tuam báo ra ngay thư sau



**TRONG SO NAY**  
**TU'LYPHONG VAN**  
**DUC KHONG-TU'**  
TRUYEN CUA THACH LAM  
**CÔ ÁO LỤA HỒNG**  
BINH PHAM TUYẾT HỒNG LỆ SỬ  
TRUYEN VUI CUA NHAT, NHİ LINH  
LỘ THUỘC YÊN THÂN

Trước ngày bầu Nghị Trưởng.

*Kém gì nhau!*

BÊN TÂY Ý, Á XUNG ĐỘT, BÊN TA LỤC, AN KHAI CHIẾN

# LIÊN HAI KỲ SAU

# NÓI VỀ NGHỊ VIÊN

# NGƯỜI NHỎ? ĐEN LỚN VÀ VIỆC

## CÔ LÔ CÔ LỘC...

**B**AN hội đồng xét về việc đền chùa thành phố Hanoi hôm 27 tháng 9 tây ban định cấm không được phát thẻ, lên đồng, lên bóng, làm bùa bèn và đốt mã. Họ dám báng bỏ thần thánh đến nỗi cho những việc ấy là việc dị đoan.

Thật là một tin sét đánh cho những con công đệ tử và bọn đồng cậu đồng cô, đồng ông đồng bà... Còn đâu nữa, tiếng đàn du dương của cung văn đưa linh hồn vào nơi êm đềm lạc thú.

... Hồ khoan, bắt cái hồ khoan!  
Còn đâu nữa, những điệu múa đẹp, những điệu nhảy khéo, những bộ áo sặc sỡ, những giây phút thần tiên nó đã làm cho nhiều người quên cái đời thật buồn tẻ. Khóc đi thôi, các nhà tôn cô, yêu quốc túy quốc hồn. Khóc đi thôi, các ông đồng bà đồng xưa nay vẫn dựa vào sự mê tín của người ta mà sinh nhai một cách an nhàn, thông thả. Khóc đi thôi, những cô, những bà nặng cân, phải đi lính hầu... ma, không còn lúc nào ồn ỉn, nũng nịu như đứa trẻ con đòi bú được nữa...

Nhưng hết khóc, chắc là những đức ông chống của các cô, các bà nặng cân kia. Họ chỉ sợ bọn này hết làm nũng nịu thánh, lại về làm nũng chống, thì nguy to.

## GIÁ TRỊ MỘT MANG NGƯỜI...

**N**GUỒI văn minh thường bảo: Không có tiền của nào đền được mạng người, vì mạng người là một vật quý, giá trị vô ngần.

Nhưng có lẽ đó là họ nói mạng một người văn minh. Còn mạng một người annam, giá trị rõ ràng lắm:

Những người cu-li đi làm ở các đồn điền, chẳng may làm việc mà mệnh vong hay bị tàn tật thì may lắm chỉ được ông chủ cho một số tiền từ 30 đến 100 đồng là cùng. Ba chục, một trăm, đó là ở miền Nam và Cao-mên, là nơi họ nhân đức lắm đấy. Chứ ở miền Trung, Bắc thì họ lại nhân đức vừa vừa thôi.

Tôi nói họ nhân đức, là vì chưa có một đạo luật nào bắt họ phải đền mạng một số tiền nhiều quá như vậy.

Tôi không dám mong rằng nhân công nước ta cũng được hưởng quyền lợi như ở bên Pháp, tôi chỉ mong có một đạo luật bảo-hộ thợ thuyền để cho thiên hạ trọng mạng người hơn một tí, một tí nữa mà thôi.

## THUẾ PHÂM HÀM

**C**Ó tin rằng hội đồng quản hạt miền Nam đang xem xét một

bản dự thảo của chính phủ về việc bắt những người nào được chính phủ ban phâm hàm phải trả một thứ thuế riêng.

Ấu cũng là một việc hay. Là vì những người được phâm hàm, đều là những người giàu có, thừa tiền để đóng thuế. Mà lấy của thừa của người giàu để bù đắp cho người nghèo, vốn là phương lược trị dân của những nước văn minh...

Nhưng, nước ta không phải là một nước văn minh, mà là một nước văn hiến từ ngàn năm xưa. Vì thế cho nên lại có tin rằng hội đồng quản hạt đã bác bản dự thảo ấy. Một lẽ nữa, là vì nghe đâu các ông hội đồng đều có phâm hàm cả.

Vì những lẽ kể trên, vì thử ở ngoài Bắc có bản dự thảo về thuế phâm hàm hay huy chương, các ông nghị viên chắc cũng đến như các ông hội đồng miền Nam.

Trong Nam, ngoài Bắc, cũng đều một bụng, một chí như thế, là điếm nước ta sắp văn-minh vậy!

## ĐỜI BÍ MẬT CỦA SƯ VÀI

**H**AI sư chùa Bà Đá đi hóng mát, nhân tiện ngắm trăng luôn thể: nếu trăng gió là thú của kẻ hào hoa phong nhã, thì cũng có thể là thú của nhà thiền được. Mãi vui chân, hai sư bác xuống Ngã-tư-sở là xóm nguyệt hoa: cũng còn là trăng gió chi đây.

Không ngờ đương say đắm mùi... phấn và nước hoa, bỗng có ông chánh tổng sớ tại đến và dọa đem giải nộp huyện. Hai sư bác đành lay van đề gọi lòng bác ái của ông chánh: không phải là sư bác sợ sệt gì ai, chỉ là muốn cầu cho ông chánh theo chủ nghĩa đại từ đại bi của nhà phật.

Tưởng việc đã xong, ngờ đâu các báo Trung Bắc, Ngọ Báo nói đến, làm cho bận lòng cả đến sư trưởng chùa Bà Đá Tăng Cang hòa thượng. Thì hôm vừa rồi, hòa thượng tĩnh tọa trên một chiếc ghế đầu, rồi bắt hai sư bác ra quý để thẻ rằng không có chuyện gì bậy bạ. Thẻ xong, phải rút thăm. Có ba lá: một lá đề hai chữ « tội quá » (có tội), một lá đề « sám hối », một lá đề « tỉnh hạnh » (vô tội).

Trời phật phù hộ cho hai sư bác rút được lá thăm « sám hối », thành ra hai người chỉ phải quý một lát và bị quở rằng không đi thẳng Bạch-mai mà về, lại rong chơi ở Ngã-tư-sở...

Nhà chùa mà nhờ lối rút thăm — nhờ sự tinh cờ đề minh oan cho sư bác thì lạ thật. Ngộ nhờ ra mà hai sư bác rút phải lá thăm « tỉnh hạnh », thì có phải là oan cho họ biết bao nhiêu không?

Tứ Ly

## BU'C TRANH VAN CAU

Vô hình...

**B**AO « Vu » bên tây bảo cho ta biết một nhà bác-học người Nga mới tìm ra được một cách làm cho các vật biến hình. Một vật gì mà đem để vào luồng điện tuyến riêng của ông, tự khắc vật đó biến hình đi, không ai trông thấy gì nữa.

Nhà bác-học có hy vọng rằng một ngày kia, luồng điện tuyến của ông được mạnh

## BANG BẠN



Vì có cái nét ngủ đứng nên Bang được làng bầu ra làm trưởng tuần. Anh ta làm hết phận sự một cách rất dễ dàng vì tối nào anh ta cũng chỉ việc ra ngủ ở đầu làng. Cướp không dám bén mảng. Vì thế năm sau được bầu làm chánh tổng.



Một đêm mùa nước chánh Bang eo dè mệt quá, ngủ... Ông Sứ đi tuần đêm thấy trời tang tảng sáng mà chánh Bang còn sừng sững đứng trên đê.



Hôm sau chánh Bang nhận được giấy ông Sứ đã giạt mai nh... giờ ra coi mới biết được thăng Bang Tá, vì đã hết lòng làm việc — ông bắt đầu có cái tên Bang Bang từ đó.

thêm, ông sẽ có thể làm cho người ta thành ra người vô hình được.

Cái tin này loan truyền ra làm nao động cả khoa học Âu-châu. Ai ai cũng lo lắng, bàn tán về những cái không hay mà sự phát minh lạ lùng đó có thể gây nên được. Các nhà chính trị lại lo cho nền hòa bình của thế giới nữa.

Người vô hình! Còn cái khí giới nào mãnh liệt và ghê gớm hơn nữa! Một người vô hình có thể giết một người thường một cách dễ dàng, đốt cháy một thành phố, một kho đạn... Một đạo quân vô hình đủ làm cỏ cả thế giới trong mấy phút đồng-hồ...

Trong một cuộc hội họp, năm, ba anh em đang bàn chuyện trên trời, dưới đất, tôi đem câu chuyện phát minh ấy thuật lại. Rồi tôi hỏi: nếu anh có phép biến hình, thì anh sẽ làm gì?

Một anh, nhà nghèo, không đợi tôi nói hết, vội cướp lời:

— Nếu tôi là người vô hình, trước nhất tôi hãy vào nhà băng lấy ít tiền tiêu đã, lấy một trăm, hai trăm, một vạn, thôi, tha hồ mà lấy. Rồi sang hiệu Gô-da mua... à, mà cũng không phải mua nữa, cứ việc thò tay lấy, nào đồng hồ vàng, nhẫn kim cương, nước hoa, đồ hộp, bánh...

Anh khác nói:

— Nếu tôi là người vô hình thì thật thích quá. Tôi không phải nhọc công tán các cô gái nữa, cứ việc tự do lên vào buồng... thật là tuyệt! Mà chắc có gái lúc bấy giờ cũng lấy làm lạ lùng lắm đấy nhỉ? Không thấy có ai cả, mà vẫn thấy động đến người.

Anh ta nói đến đấy rồi lặng yên, mơ màng như đang làm giờ trong ý nghĩ cái việc mà anh tưởng tượng. Rồi lát cả anh em đều nhao nhao lên một lượt, thì nhau tìm những cái lợi của sư vô hình: đi xe hỏa không phải trả tiền, vào hiệu cao-lâu ăn không phải trả tiền — vì lúc ăn xong thì biến ra vô hình, đánh bài bao giờ cũng được, vì mình có thể trốn được bài của bên địch, đi thi không sợ trượt vì đã lên vào xem bài trước, ăn cắp và ăn trộm thì khỏi phải nói, vì muốn vào nhà nào cũng không ai biết. Người vô hình thật là người sung sướng: tiền của có, muốn ăn cái gì cũng không phải trả tiền, muốn dùng cái gì cứ việc mà lấy, muốn làm gì thì làm, không ai cấm được mình...

Họ bàn định háng hái quá, đến nỗi quên cả giờ ăn cơm. Tôi ngẫm nghĩ mà buồn cười. Chắc lúc nhà bác học kia tìm tôi để phát minh ra thứ quang tuyến vô hình, không bao giờ ông ta có thể ngờ được đến những cái kết quả lạ lùng ấy.

Ở bên Âu-châu, người ta to cho sự hóa-bình của thế giới, hay người ta vui mừng về sự phát minh của khoa học lớn lao!

Mình thì chỉ nghĩ đến những cái gheo gái, ăn không và trốn về!

Ấy là không kể khi cần phải biến chác ai cái gì hay là nhân-lẽ của ai, thì lại kín đáo lắm, có thành biết. Lúc bấy giờ câu tục ngữ « ai thấy ma ăn cỗ » mới thật là đúng.

Thạch Lam

PROCHAINEMENT OUVERTURE:

# DAN-MOI

10 bis RUE JULES FERRY — HANOI

Tailleur, Chapelier, Chemisier  
18, Bd DONG KHANH — HANOI  
(Hiệu Vũ văn An cũ)  
Succursale de la maison

# CH. MAU'S

do « Cai Coupeur » đã sành nghề và đã học tập trên 5 năm với bản hiệu trông nom và chỉ cho lấy công làm lãi.

Muốn hợp thời và sẽ chẳng sợ hối hận về sau, các ngài mua bán không nên vội vàng, vậy trước khi may quần áo hay mua mũ, xin hãy lại thăm CH. MAU'S và DAN MÓI, các ngài rồi hãy quyết định sau, có sơ sánh mới chẳng sợ nhầm dùng phải những « hàng thái » của một vài hiệu buồn, bán solde cho những thợ may quay quắt/đề lừa gạt bán hàng. Những hàng « mode » bao giờ cũng có trước các hiệu 2 năm. Hiệu CH. MAU'S chủ nhật có mở cửa từ 3 giờ đến 5 giờ để tiếp khách các tỉnh, DAN MÓI sẽ mở cửa cả ngày. Đến thăm bản hiệu mua một cái mũ 2\$80, xin biểu tiền xe. Một bộ áo trên 25\$00, xin biểu một chuyến tiền tàu (riêng cho bạn hàng các tỉnh). Dù thêm ông bạn may một bộ áo, xin biểu một cái mũ và xin để rất nhiều hoa hồng cho riêng những các bạn cũng đủ nhau may chung một lúc commandes, trên 200\$, có thể xin biểu riêng một bộ.

Về Hanoi không lại thăm hiệu CH. MAU'S và DAN MOI là một sự thiệt lớn,

### CH. MAU'S

Fournisseur en gros pour tailleurs et chapeliers Agent exclusif pour toute l'Extrême Orient des marques de chapeaux: Wings (importé d'Angleterre) - Porte-pipe (création d'Américaine) - Lincoln (Fournisseur des cours étrangères) et des tissus: Vormus, Lajeunesse, Fourfold, Solifer, William, Sang et Henry and Son.

mũ có gửi bán tại Saigon: Mon chemisier Rue Catinat, Adam Mode Rue Colonel Grimaud, Nguyen van Nhac Rue d'Espagne, Fou-Kin-Dji — Au-tisseur — Au coq d'Annam Bd Bonard, — Căn Đại-lý độc quyền ở Saigon.

### III. ĐI XEM MŨ GIẤY

Thiên chi sinh vật, lất nhân kỳ tài nhi độc yên, cổ tài giả bởi chi, khuyh giả phúc chi 大之生物必因其而材焉 焉故裁者培之傾者覆之 Trời sinh ra muôn vật, nhân cái tài lực của lũng vật mà đôn đốc thêm vào, cho nên vật nào có thể vun đắp được, thì vun đắp vào cho tốt lên, vật nào nghiêng lệch thì làm cho đổ nát đi.

Trung Dung



Ồ! âm mờ mịt như đám sương mù. Hai quý sứ dẫn tôi đi như bay, bỗng tôi thấy ở bên cạnh đường

một tòa văn miếu đã đổ nát như ả. như hiện. Hồi quý sứ, tôi mới hay là dinh thự của đức Khổng-tử. Dừng chân lại, tôi đến công bảm chuông rồi đưa thiệp danh cho quý sứ đem vào.

Một lát sau, cánh cửa mở từ từ theo lệ, rồi bỗng thấy khời nhạc.

Đương lúc bát âm cùng họa, một lũ ma, đưa cầm khiên (can), đưa cầm búa (kích), đưa cầm lông chim sẻ (vũ), đưa cầm lông đuôi bò (mao), múa lung thiên.

Đối cảnh ấy, lòng tôi sinh cảm xúc, nên vừa đi vừa hát bài bình bản:

Trên trời thanh có trướng  
Dưới đây thuyền đưa khách thung thăng.

Thuyền đi giắt theo có Hằng  
Trên giòng sóng giang người bọ ca sang.

Thật là đủ cả chuông trống, đàn địch, múa hát và văn thơ, đủ hết nhạc.

Đức Khổng-tử dường cũng biết là tôi hiểu thấu lễ nhạc của người, nên tươi cười bước ra đón. Đến trước mặt tôi, người theo lễ chấp hai tay lại, mình giữ thẳng, tà áo giữ ngay nếp rồi đưa tôi vào, bàn tay vẫn chấp lại, còn hai khuỷu tay để ngang như hai cái cánh chim, trông thật ngoạn mục.

Lúc người mời tôi ngồi, người giờ tay ra. Tôi bèn bắt lấy mà nói rằng:

— Tôi được biết ngài, rất lấy làm hân hạnh.

Đức Khổng-tử ngạc nhiên, rút tay lại mà kêu lên:

— Lễ hồ! Lễ hồ! (lễ vậy ôi! lễ vậy ôi!)

Tôi vội nói ngay:

— Sở dĩ chế trung già. Tôi vẫn biết vậy, nhưng muốn chữa cho vừa đạo trung thì bắt tay hay vai dài, cũng không khác nhau cho lắm.

Đức Khổng nét mặt bỗng dịu lại: những vạch của quả dưa chín dần dần nhạt đi. Người ngồi xuống chiếu, cùng với tôi hàn huyên.

Tôi nhìn chung quanh, thấy bên tay phải đức Khổng, đứng một người học trò na ná như nhà thi-sĩ Tần-đá, nhất là vì người ấy đeo ở giây lưng một cái bầu: ý chừng là bầu rượu. Nhìn kỹ, tôi mới rõ là bầu đựng nước, bấy giờ tôi mới biết người ấy là thầy Nhan Hồi. Bên tay trái đức Khổng, có con



kỳ-lân què, cổ đứng thẳng theo lễ, nhưng không được.

Giữa chiếc chiếu vuông vắn, tôi thấy để một cái mâm vuông vắn. Trong mâm, mấy đĩa đồ ăn, đồ ăn vuông vắn, mấy miếng thịt thái vuông. Tôi vội cố ngồi xuống người lại, chấp tay mà nói rằng:

— Người ta nói quả không sai. Ngài thích những đồ vật ngay ngắn và vuông vắn. Giá ngài sống về thời bây giờ, hẳn ngài sẽ là một nhà kỹ hà học có tài.

Đức Khổng từ nhìn thẳng, cái giọng ôn hòa đáp lại:



— Vâng, chính tôi như vậy. Đồ ăn thái không vuông vắn, tôi không ăn.

— Nhưng còn cơm?

Cơm thì chẳng nhẽ tôi không ăn, chứ thật tôi lấy làm khó chịu, vì không sao mà làm vuông hột cơm đi được.

Tôi cười mà bảo rằng:

— Nếu vậy, ngài ăn bánh tây thì tốt lắm. Là vì bánh tây có thứ bánh vuông. Họ lại lấy ruột bánh, cắt ra từng miếng, vuông rồi cho

miếng thịt « jambon » vuông vào, gọi là sandwich.

Vui vẻ, đức Khổng hỏi:

— Thật thế ư? Nếu tôi được thử bánh mì đó mà ăn thì hay quá.

Rồi ngài dẫn đi dẫn lại tôi có lên trần thì gửi xuống cho ngài vài chục chiếc.

— Tôi lại nghe nói ngài chỉ đi đường thẳng, không đi đường queo. Có thật thế không?

Trịnh trọng, đức Khổng đáp:

— Quả có vậy. Tôi bao giờ cũng đi chính đạo, không dùng đường cong queo, dấu gằn hơn mấy cây số cũng vậy.

— Tinh ngài như thế thì lại càng nên ở đời khoa học bây giờ lắm. Chúng tôi có xe lửa, có ô-tô, cứ theo đường thẳng mà đi, ngài ngồi trên những xe ấy, chắc không bao giờ ra ngoài lề cả.

N. he tôi nói, đức Khổng vừa lấy làm lạ, vừa háo hức muốn lên trần chơi một chuyến. Nhưng vì biết không sao vượt được thiên mệnh, ngài đành phải ung dung ngồi thừ thủ để giữ lấy đạo trung vậy.

Ngài nói rằng:

— Tôi tiếc sinh khí sớm một ít. Nhưng người quân tử bao giờ cũng phải vui, nên tôi không lấy thế làm buồn.

— Chúng tôi cũng vậy, bao giờ cũng vui.

Đức Khổng cả cười mà rằng:

— Nếu vậy thì linh hồn đôi ta gặp nhau rồi.

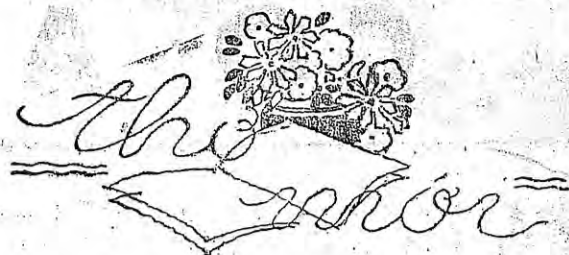
— Nhưng hai linh hồn ta khác nhau ở chỗ ngài muốn khuôn người ta vào vòng lễ nghi phiền phức, mà chúng tôi không muốn vậy, ở chỗ ngài hiểu lễ, mà chúng tôi

hiểu động, đạo ngài đặt ra tôn ti trật tự quá phân minh, mà chúng tôi lại cho thế là một sự bất công, trái với thiên lý...

Nhưng lúc đó, đức Khổng đã bắt đầu cảm đũa, nên ngài không trả lời gì cả. Ngài thực hành đạo của ngài: thực bất ngữ, tâm bất ngôn, nên ngài không nói gì nữa, cứ việc « chuyên nhất chí tâm » mà ăn.

Còn tôi, tôi cũng đánh « chuyên nhất chí tâm » mà về.

Từ Lý



### CHẤN NẢN

Tặng Baudelaire

Ta vừa đắm trong giấc mơ ghê tởm :  
Vừa buông tay ôm ấp gái giang hồ  
Đầy sắc thịt, đầy tâm hồn còn lợm  
Vị chán chường tràn lẩn thú cay chua.

Mặc tấm thân lỏa lồ say mê ngủ,  
Ta ngồi im nghe ngóng tiếng đêm sâu :  
Trên mái ngói cả một trời mưa gió  
Vẫn sụt sùi dai dẳng suốt canh thâu.

Suốt canh thâu, đồng hồ treo bức vách  
Thong thả đưa, thong thả đếm từng giây,  
Rành rọt điem trong lòng ta lịch mịch  
— Trong lòng ta u lồi gió mưa bay...

Ta ngồi đó. — Mắt van lon tha thiết  
Thăm kêu xin Buồn Nản tránh xa đi.  
Ta mê mải, ta muốn quên, quên hết,  
Đề dấn lòng trong tình dục dề mê.

Nhưng, đau đớn! — Tâm hồn ngao ngán quá! —  
Thú vui tan mà giá ngắt như băng  
Trái tim moi không buồn sôi nổi nữa.  
— Ngoài, đêm khuya, mưa, gió vẫn không ngưng.

Thế Lữ

### IM LẶNG

Tặng Thế Lữ

Hương hồng ngào ngạt bên hiên vắng,  
Lòng nàng âu yếm gửi trong hương.  
Tiếng địch âm trầm xa đưa vắng,  
Vắng, vắng xa đưa điệu nhớ thương.

Bên hiên nàng đứng trong im lặng  
Lặng ngắm hoa hồng hôn bóng giăng,  
Nàng muốn hôn hoa trong cảnh vắng  
Sợ ai nấp bóng trên cung Hằng.

Bên hoa nàng đứng trong im lặng  
Lặng nghe diu dặt địch trong sương.  
Nàng muốn ca theo điệu xa vắng  
Ngập ngừng e lệ bóng hoa hương.

Như nàng e lệ bên hiên vắng  
Trong cảnh hồng tươi nhuộm cảnh  
sương.

Thi nhân lịch mịch trong im lặng  
Đàn lòng biếng gãy khúc yêu đương.

Thái-Can



Muốn được quần áo lịch sự, bền đẹp; may cắt khéo, giá kinh-tế thì nên đến số nhà 2, phố Jauréguiberry cạnh vườn hoa nhà Chung Hanoi. Nhiều hàng len, dạ rất đẹp, rất bền, rất nhã mới về. Nên đến xem ngay kéo lỗ díp lại tiếc. Tại Haiphong, xin mời các ngài đến số nhà 16, phố La-Côm (Bd. Amiral Courbet)

Vi đồng giấy Kim Thờ đã được ân thưởng hội-tinh bạc và được hội Mỹ Thuật Đông Dương tặng bằng danh dự, như vậy đã tỏ ra là một hiệu giấy có giá trị; giấy có cam đoan chữa không tính tiền.

Quý bà, quý cô ưa dùng giấy mỹ thuật nên đến

# chấn long

38 Phố Hàng Bó Hanoi

# CÔ ÁO LỤA HỒNG

TRUYỆN NGAN CỦA THẠCH-LAM

**H**IỆP đi thong thả trong phố, mũ đội lệch, miệng ngâm điếu thuốc lá. Chàng vừa đi vừa nhìn đám người qua lại tấp nập dưới bóng nắng ấm của sáng mùa thu. Thành thoảng Hiệp đứng dừng lại trước một cửa hiệu bán đồ trang sức: anh ta sung sướng ngắm nghía những cái mũ phớt mềm mại, những giầy lừng đẹp dẽ và những cái ca-vát lụa nhiều màu rực rỡ. Tuy không có đủ tiền mua những thứ đó, nhưng trông ngắm không cũng đủ cho Hiệp hưởng thấy cái vui thú của những cuộc đi chơi phiếm.

Nhất là những cuộc đi chơi của Hiệp lại còn có một mục đích khác nữa. Cứ mỗi buổi sáng chủ nhật, anh ta thắng bộ, nói là đi chơi mát, nhưng chính thực ra chỉ cốt để trông ngắm các thiếu-nữ Hà-hành, mà sự kinh nghiệm đã bảo cho chàng biết rằng sáng chủ nhật là cái buổi ở trong phố có lắm các liễu thư nhất. Giờ ấy các cô đi sắm sửa quần áo và phấn sáp, nước hoa — một công việc mà Hiệp cho là hợp với tính cách một người thiếu nữ hơn cả. Chính cái sung sướng của Hiệp là được trông thấy một cô thiếu nữ xinh xắn đứng chọn các hàng lụa màu để may áo kiểu mới, hay là chọn các thứ phấn và nước hoa đựng trong những cái hộp đẹp dẽ.

Có khi chàng đứng lạng hàng giờ, hay xuôi cả buổi sáng ở trước một cửa hiệu bán tơ lụa để nhìn các cô thiếu nữ vào mua hàng. Chàng nhìn những mái tóc đen nhánh che lấp cái vành tai hồng hồng và xinh xắn, những sợi tóc mai lơ thơ trên má phơn phớt, những tấm khăn mềm mại hay những lá áo màu tha thướt. Nếu có một cô nào tươi đẹp đi ra là Hiệp đi theo liền... Đi theo xa xa thôi, mà đi theo một cách kín đáo, không cho thiếu nữ biết. Có khi cứ như thế đi hết phố này sang phố kia, rồi đến khi thiếu nữ vào nhà, Hiệp ta còn đứng lẩn ngẩn ở ngoài hè... Nhưng rồi anh ta cũng thấy cái vô vị của sự đứng như thế không ích lợi gì. Vì thiếu nữ có biết anh ta theo dấu, mà dấu có biết nữa, chắc cô ta cũng không để ý.

Nhiều lần, theo sau một cô thiếu nữ xinh xắn một thời đường cũng khá mỗi chán. Hiệp chỉ muốn tiến lên tìm cách làm quen hay nói truyện với thiếu nữ. Nhưng cái lúng lúng rụt rụt làm cho Hiệp, khi sắp sửa nói, thì ngượng ngịu, tự thấy câu mình sắp nói không có ý nghĩa gì hết. Thành thử, dưới đôi con mắt ngọc nhiên của thiếu nữ, Hiệp lúng lúng, đỏ mặt, rồi lại lùi xuống giữ cái địa vị đi theo như cũ.

Đã nhiều lần Hiệp tự tức mình về cái tình rụt rụt ấy. Chàng thấy những anh em bạn tự nhiên gọi truyện với một thiếu nữ chưa từng quen biết ở ngoài phố một cách rất dễ dàng; chàng làm bầm tự cho mình là hèn, nhát, và nhất định lần sau thì sẽ can đảm và mạnh bạo hơn nữa.

Nghĩ như vậy, Hiệp thối sáo ở giữa phố để lấy cái vẻ dung dị, không cần gì ai, mà chàng thấy các anh em bạn vẫn có, rồi rảo

bước đi mạnh về phía bờ hồ. Chợt chàng đứng dừng ngay lại: một thiếu nữ rẽ đầu phố hàng Gai ra, vừa gặp Hiệp đưa mắt lên nhìn. Một luồng điện như truyền khắp từ đầu đến chân. Hiệp không nhìn thấy gì nữa, chỉ thấy đôi mắt đen nhánh của thiếu nữ và cái mũ hồng của tấm áo. Thật chưa bao giờ Hiệp thấy một cô thiếu nữ đẹp như thế! Anh ta cứ bàng hoàng đứng ngẩn người ra như phồng; quên mất cả cái lễ phép tránh sang một bên để nhường lối cho thiếu nữ đi. Đến khi cô kia đưa cặp mắt ngạc nhiên nhìn anh ta lần nữa, mỉm cười như có ý chế nhạo rồi quay đi, Hiệp mới hoàn hồn, vội vàng bước theo sau thiếu nữ...

Tấm áo lụa hồng phấp phới bay theo chiều gió, thiếu nữ có một cái dáng điệu mềm mại, khiến Hiệp lấy làm sung sướng



ràng đã được gặp một người đẹp. Chàng nhất định lần này không để lỡ mất dịp tốt, vừa theo vừa nghĩ kế làm quen với thiếu nữ.

Có lẽ thiếu nữ cũng biết anh ta theo, nên thỉnh thoảng nàng lại quay lại nhìn Hiệp mỉm cười. Qua phố hàng Ngang, hàng Đường, chợ Đồng Xuân... thiếu nữ rẽ ra phố hàng Lược, rồi đứng dừng lại trên hè, ngo ngác nhìn hai giầy phở như người tìm số nhà...

Cổ thu hết cả can đảm trong người, Hiệp bước rảo đến trước mặt thiếu nữ. Chàng ngả mũ chào rất lễ phép:

— Thưa cô... thưa cô...

Thiếu nữ ngừng nhìn Hiệp, lặng yên đứng đợi.

— Thưa cô... thưa cô...

Tự nhiên cái can đảm của Hiệp đi đâu mất cả, anh ta lúng lúng, mặt nóng bừng, quên mất không biết định nói câu gì nữa...

Thấy cái vẻ lúng lúng của Hiệp, thiếu nữ như có ý thương hại. Đột ngột nàng hỏi:

— Anh Tân đây à?

Một ý nghĩ thoáng qua trong óc Hiệp, một cách thoát khỏi cái thời khắc ngượng ngịu. Hiệp liền trả lời:

— Vâng, chính tôi.

Thiếu nữ bỗng ra vẻ vồn vã, ân cần, bước lại gần Hiệp rồi nói:

— Chết chửa! Thế mà tôi không nhận ra đây... Trông bây giờ anh khác hẳn trước đi, hơn hơn nhiều...

Rồi nàng cười chum-chím đôi môi đỏ:

— Mà từ độ ấy đến giờ, làm gì anh chẳng nhớ... Thưa anh, hai cụ nhà ta vẫn được mạnh giỏi đấy chứ?

Hiệp ngập ngừng trả lời:

— Vâng, cảm ơn cô, thầy mẹ tôi vẫn được như thường...

Hiệp hơi lo, chỉ sợ cô ta biết là nhầm, không phải, thì thực là bèn. Nhưng thiếu nữ như không để ý đến cái vẻ lúng lúng của Hiệp, cứ điềm nhiên nói:

— Từ độ anh thôi học trở về, bà tôi vẫn có ý nhớ, thường nhắc đến anh luôn và cứ mong anh ra chơi. Chắc anh ở nhà quê cũng bận lắm đấy nhỉ?

câu kín đáo... Có khi anh ta cũng ngập ngừng về một câu hỏi, nhưng thiếu nữ hình như vui mừng gặp người cũ, không để ý đến gì cả.

Đến lúc chia tay, anh ta đã biết rõ thiếu nữ là Lan, lưu học-sinh trường nữ sư phạm. Anh ta lại biết cả số nhà cô ở hàng Lược, và lại được cô hẹn đến chủ nhật sau sẽ đến cửa trường học đón cô đi chơi...

Lúc trở về Hiệp thấy bước chân nhẹ nhàng như người bay. Anh sung sướng tự khen mình đã bỏ được cái tình rụt rụt và cảm ơn thầm cái anh Tân nào đó đã cho anh cái dịp làm quen với một thiếu nữ xinh đẹp như thế.

Sau mấy bận cùng nhau đi chơi, hai người đã trở nên một đôi bạn thân thiết.

Nhưng Hiệp vẫn có một điều lo: chàng chỉ sợ Lan biết chàng không phải là Tân thì thật rầy rà, chàng lo sợ nghĩ đến lúc Lan mời đến chơi nhà, tuy trong những lúc nói truyện, Hiệp không thấy Lan đã động gì đến việc ấy cả.

Tuy vậy, Hiệp cũng nhất định nói thật cho Lan biết, một phần vì chàng biết trước không giấu được mãi, một phần vì chàng chắc rằng Lan đối với chàng cũng sẽ tha thứ cho cái sự giả dối bất đắc dĩ ấy.

Khi gặp Lan, Hiệp cảm động, hỏi hạp, cầm tay Lan rồi ngập ngừng nói:

— Em Lan, anh có câu truyện muốn nói với em...

Lan mỉm cười cũng nói:

— Anh Tân, em cũng có câu truyện muốn nói với anh...

— Truyện gì, em nói đi...

— Không, anh nói trước đi...

Hiệp lại ngập ngừng:

— Câu truyện của anh... em tha thứ cho anh nhé, anh... anh không phải là Tân!

— Em cũng không phải là Lan!

Thấy Hiệp dương to mắt, ra dáng không hiểu, nàng cười rồi nói:

— Em không phải là Lan của Tân, mà của anh cơ! Nghĩa là em biết anh không phải là Tân, vì cái tên rất giản-dị rằng...

không có ai là Tân cả. Hôm ấy, em thấy anh cứ lúng lúng mãi, nên em mới giả vờ hỏi thế, để anh nhận là Tân đấy thôi...

Hiệp sung sướng hỏi rồn:

— Thế em biết anh? Em yêu anh?

Lan đưa đôi mắt đen láy, ngáy thơ nhìn Hiệp:

— Không, em chỉ biết anh theo em, chứ không quen biết anh bao giờ, nhưng em thấy anh cứ ấp úng mãi không nói được câu gì, em thương hại...

Thạch Lam

**TRƯỜNG MỚI**  
Trương THANG LONG đang xây một ngôi nhà trường mới ở Ngõ Trạm mới — Đến 15 OCTOBRE sẽ hoàn thành.

**KHUÊ PUBLIS STUDIO**

**CAO BỔ-PHỐI LẠC-LONG**

SỞ 1. PHỐ HÀNG-NGANG. HANOI.

CHỮA CÁC BỆNH-HO BỆNH-PHỐI VÀ BỔ-PHỐI CÓ BẢN CẢ Ở PHÁP. VÀ NGOẠI-QUỐC.

Chức năng: **Chức năng: diệt ruồi rặng vi trùng đực phổi chóng như tam an giác.**

CÁC QUI-KHÁCH HỎI CHO ĐƯỢC NƯỚC HOA NGUYÊN CHẤT

**HIẾU CON VOI**

1 lọ. 3 gr. 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00.  
1 lọ. 6 gr. 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00  
1 lọ. 20 gr. 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

**PHÚC-LO-I**

79. PAUL DOUMER - HAIPHONG

— BÁN BUÔN VÀ BÁN LẺ —

Đại-lý: MM. Phạm-hạ-Huyền, 36, Rue Sabourain, Saigon  
Đông Đức, 64, Rue des Cantonnais, Hanoi — Thiên-Thành  
phố Khách, Namdinh — Phúc-Thịnh, phố Gia-Long, Huế

# Khuyến...

**B**ÁO Khuyến Học là một tờ báo có 52 nhà học giả chuyên môn giúp sức (trong số đó có ông chuyên môn Nam-ký). Trong số hai có đăng một câu quan trọng như thế này:

Xin các bạn đừng đọc báo Khuyến Học, nếu đã đọc một báo nào khác.

Thật là một lời cầu khẩn tha thiết.

Ta cũng nên vì 52 nhà học giả chuyên môn của báo ấy (trong số đó vẫn có ông chuyên môn Nam-Ký) mà thôi tất cho cái ý muốn đó.

Vậy thì:

1. Các độc giả báo Phong-Hóa không được đọc báo Khuyến-Học, vì các bạn đã có một tờ báo đọc rồi, tờ ấy là tờ Phong-Hóa.

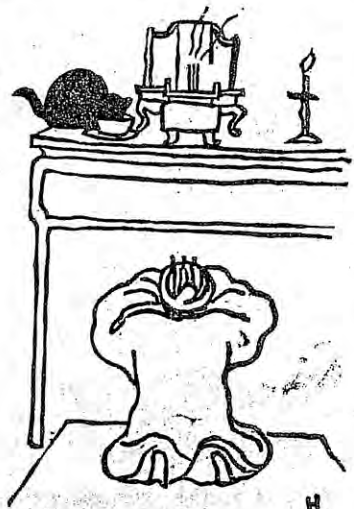
2. Các độc giả báo khác cũng không được đọc báo Khuyến-Học, vì các bạn cũng có báo đọc rồi, dù báo ấy không phải là báo Phong-Hóa mặc lòng.

Như vậy, tất cả những người đọc báo đều không được đọc Khuyến Học. Mà có ai là người không đọc báo? Có ai là người không đọc một tờ báo nào bao giờ để được cái ân hạnh làm độc giả báo Khuyến Học, tờ báo của 52 nhà học giả chuyên môn?

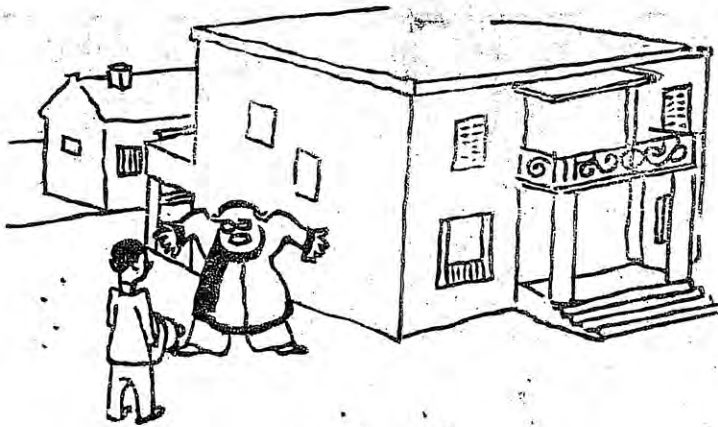
Ông Nam Ký làm như vậy, tức là khuyên người ta không nên đọc báo Khuyến Học của ông. Ấu cũng là một cách cầu lợi cho độc giả. Ý hẳn ông nghĩ rằng: cứ mỗi số Khuyến Học không mua, là người đọc được lợi năm xu đó,

Cái lòng bác-ái đó thực đáng khen. Mà đã được nhiều cái lợi như vậy, lợi năm xu và lợi không phải đọc, thì ông Nam-ký đâu có không xin nữa, người ta cũng chẳng đọc Khuyến Học làm gì.

THẠCH LAM



L. T. — Lay ngài năm nay mất mùa, xin ngài soi đỡ chén cháo.



THÀU KHOÁN. — Nhà làm xong rồi đấy, ông không bằng lòng hay sao?

CHỦ NHÀ. — Khổ quá! Ông làm lên đất của người bên cạnh rồi.

## TRƯỚC VÀNH MONG NGỰA

**B**AO nhiêu con mắt đều đổ rờn cả vào đầu Nguyễn Văn Lập: mặt to, tai lớn, Lập có vẻ đường hoàng bề thế đáng kính: ai dám bảo Lập là một tên ma-cô.

Nhưng sự thực hay trở trêu; con người ra vẻ đạo-dức ấy bị lôi ra tòa vì làm cái nghề vô sĩ ấy. Ngập ngừng bước ra trước vành móng ngựa, Lập cúi gằm mặt xuống.

ÔNG BIÊN LÝ. — Sao cúi mặt xuống thế kia? Ngừng đầu lên nào! Ngừng lên cho người ta biết mặt một nhà đạo-dức...

Nhưng sự thực hay trở trêu; con người ra vẻ đạo-dức ấy bị lôi ra tòa vì làm cái nghề vô sĩ ấy. Ngập ngừng bước ra trước vành móng ngựa, Lập cúi gằm mặt xuống.

ÔNG B. L. — Thế nào? Anh cũng biết xấu hổ à?

LẬP. — Bẩm, có.

ÔNG CHÁNH ÁN (mỉm cười) — Có... Thế nghĩa là anh nhận tội...

LẬP. — Bẩm không, con oan...

ÔNG C. Á. — Oan thì việc gì mà xấu hổ.

LẬP. — Con nghe thấy hỏi cũng đủ xấu hổ.

Con người giàu tinh cảm như thế mà không thành thi-sĩ, cũng lạ thật! Con người biết liêm sỉ như thế, biết liêm sỉ đến nỗi:

... Chỉ nghe thấy cũng ngại ngùng.

Ai dám bảo hẳn làm nghề đi giặt giũ cho người.

Không may cho Lập, một gài trong đám giang hồ, lại cứ nâng nặc đồ tội cho Lập. Tên có là thị Đào. Tuy đời má có hết môn môn như đào tơ, có cũng chưa đến nỗi nạt giong.

sống; một cái nhà bề sạch sẽ. Hàng ngày Lập đứng với tôi ở trên đề Yên-phụ... đợi khách. Được khách, chúng tôi xuống thuyền, Lập chờ chúng tôi về...

MỘT KHÁN GIẢ. — Đào nguyên!

Thị Đào ngảnh lại, đưa một cái liếc dao cau rồi nói tiếp:

THỊ ĐÀO. — Hôm ấy, người khách chúng tôi đợi chẳng may lại là một người mặt thám... Lập bị bắt. Còn tôi, mấy hôm nay, tôi đã trở về chốn cũ, một cái nhà bề sạch sẽ...

Có quay lại tươi cười nhìn cử tọa một lần nữa, như có ý trình diện với một số người có thể... tìm đến chốn đảo nguyên sạch sẽ của cô.

Còn Lập tọa ban cho làm tháng tù. Lập lạnh lùng bước về nơi nhà đá lạnh lùng không thể so với chốn đảo nguyên được.

Tứ-Lý

Kỳ sau sẽ đăng kết quả CUỘC THI TRUNG CẦU Ý KIẾN

## «SU' CẬU» DI HÁT Á-DÀO

Có hai «sư cậu» chùa Bà An no rừng mờ la-cà rong chơi. Tịnh chay mãi cũng chán đời, Nên sư phá giới ném mùi phong lưu. Lăn mò đến xóm hồng lâu Ở Ngã-tư-Sở, có đâu tìm chơi. Kinh ân-ái, tượng mây ngài, Sư đang tụng niệm lá lơi với tình; Ngón châu tom chất đang xinh, Bỗng thấy chánh tông thỉnh linh tạt qua. Nhạc trông bóng sai kẻ hoa, Bạch sư hồ lửa: «Đâu mà đến đây?» Sư rằng: «Chơi gió, chơi mây, Nhớ đường vào tạm chốn này trú chân. Rượu chay nhấp chén tẩy trần, Hát chày di-dương tinh thần miên man.» Thấy chánh đê giải lên quan, Lương sư xanh mắt, kêu van, năn-ni. Chập tay, rồi lạy, rồi quỳ, Sĩ sà sĩ sụp như kỳ dâng sao. Rằng: «Nay trong cuộc tiêu dao, Ma-vương đưa lối lạc vào xóm hoa. Lần này chót đại xin tha, A di đà phật! Đến già xin tu!»

Tú Mỡ

# TIN TỨC MIỀN HI

1. Hanoi — Bờ hồ Hoàn Kiếm. — Báo Khuyến Học có đăng câu: xin các bạn đừng đọc báo Khuyến học, nếu đã đọc một báo nào khác.

Báo Khuyến Học mà lại khuyên người ta đừng đọc báo mình, thì thật là đã làm đúng tôn chỉ. Nên đòi báo Khuyến Học ra báo «Khuyến đừng đọc». Nghe xuôi hơn.

2. Phi-Châu. — Nếu Ý đánh Á thì chắc thế nào Anh và Ấn cũng vào hòa với Á. Nước Ý, nước Áo gần đó chắc không ngồi yên, còn nước Úc ở xa, nhưng thế nào mà chẳng theo Anh. Vậy đánh nhau thì sẽ có lung tung chừng ấy nước. Mà cuộc chiến tranh đó sẽ gọi là: Anh-Ấn-Áo-Úc-Ý-Y-Á chiến tranh, hay là Ý-Y-Úc-Á-Anh-Áo-Ấn chiến tranh, v. v. v.

3. Á-châu. — Cưới là việc vui mừng, vui mừng của hai người lấy nhau, của hai họ của hai người lấy nhau, hay quá lắm của các bạn của hai người lấy nhau và các bạn của hai họ hai người lấy nhau. Vậy ông bà nào gả chồng cho con gái, cưới vợ cho con trai thì cứ việc vui mừng và nên coi việc ấy là việc riêng trong gia đình, chúng tôi cũng coi việc đó là việc thuộc về đời tư, không đả động tới, miễn là ông bà đừng để cho nó thành việc công.

4. Saigon. — Báo Đán bà mới trước khổ to, bây giờ mới đổi mới ra khô nhỏ, nhưng mục «Từ trong ra ngoài» vẫn là mục «Từ trong ra ngoài», chưa thành «Từ ngoài vào trong». Đáng tiếc.

5. Trung-hoa. — Ở bên Tàu có lệnh cấm khạc, nhổ. Thật là một bước dài trên con đường văn minh tiến bộ của nước Tàu. Từ ngày có lệnh đó, người Tàu sang Annam rất nhiều để được tự do.

6. Hanoi. — Báo Bắc-Hà đình bản để đi bán dầu bạc-hà trên xe lửa.

7. Câu «da trắng vô bì bạch» của bà Thị-Điễm chưa ai đối được. Nay tôi cũng xin bắt chước bà ra một vẻ khó đối lấy toàn chữ tên báo để thử tài độc giả:

Loa đàn bà mới.

Về đối phải toàn chữ tên báo (có giải thưởng rất hậu).

hắt Linh



LE HUY PHACH = 12, SINH-TỬ, HANOI =

## GIA-ĐÌNH HẠNH-PHÚC

CÂU. — Mợ ơi, tôi sung-sướng quá, tôi mới dùng có 3 ve tiệt trùng và 1 hộp Bồ ngũ lang mà bệnh đã khỏi hẳn, đây này, mợ xem, nước tiểu trong lẫn rồi, không có tí vẩn nào nữa. Thực là hoàn toàn lành rồi mợ à.

MỢ. — Ô! thật là hạnh phúc cho gia đình nhà ta. Thuốc Tiệt trùng và Bồ ngũ lang của Lê-huy-Phách thành thật nhỏ câu nhỉ?

Sau khi khỏi bệnh lậu, gung mai, tiêu tiện vàng, đục có vẩn (filaments), ướt quy đầu, nhói nhói như kiến đốt và nhiều bệnh tật rất khác nữa, như thế là chưa tiệt nọc, phải dùng thuốc Tiệt Trùng số 12 (giá 0\$50) và Bồ ngũ-lang số 22 (giá 1\$00) mới khỏi hẳn được bệnh nguy hiểm ấy.

ĐẠI-LÝ. — Bacninh: Chi-Lau 147 phố Ninh-xá Nam-Định; Việt-Long, 28 Rue Champeaux (trên trường học bên cũ). Haiphong: Nam-Tân, 100 Bonnal. Thai-Binh: Minh-Dức, 97 Jules Pignet. Vinh: Sinh-Huy, 59 phố La-ga. Huế: Văn-Hóa, 37 Paul Bert. Quy-Nhon: Trần-vân-Thuyết, avenue Khải-Đình. Nha-Trang: Nguyễn đình Tuyên, tailleur tonkinois. Saigon: Dương thị Khuyến 109 Rue d'Espagne. Vientiane: Phan-thị Lạc, Rue Tafform.

# TIÊU SƠN TRĂNG SÌ.

(Tiếp theo)

NGUYỄN-CÔNG-TỬ

**P**HÂN PHỦ xuống lệnh mở tiệc ăn khao. Một tiếng dạ ran. Tức thì nào cai, nào linh đem trát quan đến làng sở tại bắt lý trưởng đi mua trâu bò và lợn. Rồi một lát sau khói rơm thui súc vật bốc lên um cả một góc thành. Tiếng cười reo vang động tưởng như quan quân vừa thắng trận về.

Mà kẻ ra, bắt sống được Phạm-Thái cũng là đại thắng rồi tuy không phải chính tay mình bắt được giặc. Một người quấy nước chọc trời bảy lần nay, xuất quỷ nhập thần chẳng còn ai dò ra tung tích, thế mà bỗng có người bỏ cũ đem nộp, thì phỏng còn cái tin gì khiến hai viên quan và binh lính phủ Từ-sơn mừng hơn nữa! Thôi, từ nay tha hồ ăn no ngủ kỹ, đương đêm không còn nghe thấy lời phi báo: Phạm-Thái quấy rối vùng nọ, hay tổng tiền vùng kia.

Vào khoảng cuối giờ tuất, có tiếng trống báo, rồi tên lính canh công trình rằng, một viên tướng trẻ tuổi cưỡi ngựa đến trước công thành tự xưng là Nguyễn Thiêm, người bắt giặc Phạm-Thái, xin ra mắt hai quan. Phân phủ mừng rỡ, truyền mở cổng mau để đón công-tử vào sự tiệc.

Rồi cùng phân suất thân ra tận cổng nghênh tiếp. Thấy theo sau Nguyễn Thiêm có đến hơn hai chục người, phân suất kinh ngạc hỏi:

— Đó là người nhà công tử?

Nguyễn Thiêm từ tốn vài dài mà đáp lại:

— Thừa nhĩ vị đại nhân, tôi đoán chắc rằng bắt được Phạm-Thái, hai ngài thể nào cũng mở tiệc khao quân. Nhân qua làng Phù-lưu gặp bọn hát chèo hát nghe được nên đưa đến hát hầu hai ngài, và hàng đội.

Phân phủ cười phá lên:

— Hà hà! Nguyễn công tử thực là người cao đoán. Vàng, ăn mừng hôm nay cho bỏ những buổi lo lắng.

Nguyễn Thiêm nửa giọng mỉa mai, nửa giọng thật thà:

— Có làm gì cái thắng giặc cỏ ấy mà lo lắng.

Rồi làm như mình nói hớ, chữa liền:

— Với lại cũng vì nó khéo lẫn lút, chứ nếu không thì thoát thế nào được với hai ngài. Hôm nay vì tôi may mắn cũng có, mà vì nó khinh địch cũng có, nên mới tóm được nó đem nộp hai ngài.

— Phân suất cười khoái lạc, giọng tự phụ:

— Phải, nó rất tài lẫn lút, nếu không thì thoát sao tay tôi.

Phân phủ chợt nhớ đến bọn phường chèo:

— Kia anh em bảo nhau xuống trại ăn uống, rồi còn đóng trò chửi. Ái chà! làm gì mà lẫn lộn thế? Những sáu cái.

Nguyễn Thiêm đỡ lời:

— Thừa ngài, bọn này nghe hát khá, mà nhiều xiêm áo mới lắm.

Bảy giờ tiệc rượu đã bày ra linh đình ở công đường. Ngoài sân trước, hai hàng chiếu giải giọc, cỗ bàn có gần trăm mâm. Phân phủ mời Nguyễn Thiêm vào ngồi bàn giữa. Khách, chủ nhường mãi nhau chỗ chính tọa. Về



sau phân suất phải đứng lên vì phân phủ mời họ:

— Bữa tiệc hôm nay mà có là nhờ ở tài công tử. Công tử chẳng nên từ chối để làm phiền lòng quan lớn tôi.

Nguyễn Thiêm nể lời hai người mới chịu ngồi xuống mà nói nhún rằng:

— Tôi tài hèn, trí thiên, lại còn ít tuổi mà được hai ngài quá hậu đãi, chẳng biết sau này có đền được cái ơn tri ngộ ấy cho xứng đáng không. Vậy xin nâng chén rượu nồng chúc hai ngài trường thọ.

Phân phủ và phân suất cũng nâng chén chúc thọ lại Nguyễn Thiêm.

Ở ngoài sân, cái lính đứng dậy nâng chén rượu chúc tụng oang oang, hình như ai nấy đều vui mừng rằng trừ được Phạm-Thái, tức là trừ được mối lo cho tất cả mọi người, cho nhân dân cũng như cho quan quân, nhất là cho quan quân.

Rượu uống được dăm tuần, Nguyễn Thiêm đầu hơi lão đảo say, đứng dậy nói trong khi yếm ẩm nên có cuộc vui. Phân phủ tưởng chàng nhắc đến hát chèo liền gạt đi mà rằng:

— Xin tan tiệc hãy hát chửi.

Nguyễn Thiêm cười ha hả:

— Không, thừa nhĩ vị đại nhân, không, không phải hát chèo. Ngày xưa các bậc đế vương, công khanh khi dự yến đều có âm nhạc. Nhưng thiết tưởng âm nhạc không phải thứ để bậc anh hùng tiêu khiển. Tôi xin hiến cái trò chơi này thú hơn, vui hơn, mà mạnh mẽ hơn.

Nguyễn Thiêm ngừng lại để cười một dịp nữa, rồi nói tiếp:

— Thứ trò chơi ấy đại khái như thế này: đóng một cái cọc ở giữa sân, trói một người vào cọc ấy, rồi mỗi lần uống cạn một chén rượu lại đánh tiếng trống cái và cầm dao sắc sẻo một miếng thịt.

của KHÁI-HUNG

— Đại-nhân nói rất hợp ý tôi. Và lại ta còn phải nộp tội nhân về triều để lĩnh thưởng chứ. Việc nào phải là một việc tầm thường. Bắt được Phạm-Thái há phải một việc dễ dàng, mà phần thưởng há lại không xứng đáng sao? Ít ra là đại-nhân thăng đến trấn thủ mà tôi đây nhẩy đến hiệp trấn. Ấy là chưa kể vàng bạc, vóc nhiều hoàng đế sẽ ban cho đấy. Vậy thì ta khổ đạt gì mà giết Phạm-Thái để mua vui trong chốc lát, cái vui vô ích thay!

Phân suất nổi trướng vào ý nghĩ của phân phủ lắm. Nhưng kẻ võ biên vô học kia không biết sửa sang lời nói cho có văn vẻ, khiến phân phủ lấy làm ngượng về nỗi ông bạn đồng thành quá lỗ mãng và thật thà, liền chữa thẹn cho ông ta và cả cho mình nữa:

— Thừa công tử, công tử chưa biết tính quan phân suất đây. Chỉ được cái hay nói đùa... Ý nghĩ một đảng lại nói một nẻo để pha trò cho vui. Chứ công tử còn lạ gì anh em chúng tôi, làm việc chỉ biết hết bòn phận, trên vì vua, dưới vì dân, còn ngoài ra thì có cần một thứ gì nữa đâu.

Nguyễn Thiêm cười cười nói nói:

— Vàng, vàng, đại nhân dạy rất phải. Vậy xin theo ý nhĩ vị đại nhân mà hãy để cho Phạm Thái sống thêm ít ngày, tuy tôi vẫn thích cái hình phạt từng sẻo.

Phân phủ rùng mình nhìn ông khách lạ, yên trí rằng đó hẳn là một tay tử thù của Phạm Thái.

Tiệc kéo dài đến mãi giờ Hợi. Lúc đó từ quan đến lính, ai ai cũng sa mèm. Chỉ trừ bọn phường chèo sợ có giọng rượu không hát được, nên xin ăn cơm riêng ở dưới trại.

Chờ khi các mâm bàn dọn dẹp xong xuôi, anh trùm phường lên xin hát. Quan truyền lấy liếp quay buồng trò ngay ở sân công đường. Một lát sau tiếng trống châu, tiếng trống hát đã nổi. Nhưng trong bọn lính nhiều kẻ say quá đã đi tìm một số kín nằm vật ra ngáy như bò. Còn anh nào cố đứng lại xem thì cũng ngủ gà ngủ vịt, đầu gật như cái chày máy già gạo.

Rồi đến lượt phân phủ. Nhờ phân suất ngồi lại tiếp khách họ, ngài xin đi nằm một lúc. Ông khách rất vui về mời ngài cứ việc cho. Mà sao chàng vẫn khỏe khoắn và tỉnh táo thế! Phân suất cố mở to cặp mắt lim dim ra để nhìn chàng giờ thắng tay vụt trống châu, lòng nhủ thầm: « Không trách nó bắt nổi Phạm Thái! Càng uống, càng thức, nó càng tỉnh! »

## THUỐC LẬU BẢO HÒA

HAY NHẤT BÂY GIỜ — CHỮA ĐAU KHỎI ĐÃY

Mỏi mắt ra máu, mủ (trắng, vàng, xanh) tiêu tiện buốt tức, bí... — kinh niên sáng dây có tí mủ, ra rã rỉ gà tơ chuối, nước giải vàng, vẩn đục.

Mỗi ve . . . . . 0\$60

NẶNG NHIỆ CHỈ TRONG TUẦN LỄ Là tuyệt nọc hàn KHÔNG BAO GIỜ PHẢI LẠI — KHÔNG HẠI SINH DỤC

BẢO-HÒA DƯỢC-PHÒNG, 32, Rue du Pont en Bois (phố Cầu gỗ) Hanoi

ĐẠI-LÝ: Haiphong, Đông Phát, 48, Strasbourg

Muốn chiều lòng các bạn, chúng tôi xin gia một hạn nửa đến 15 Septembre (trừ 50%)

MỖI KHI Ở CẢNG

CÁC NGÀI DÙNG THUỐC

TÂY MUỐN ĐƯỢC THUỐC

MỎI, TỐT, MÀ LẠI RẺ

— XIN MỜI LẠI HIỆU —

Pharmacie COUPARD

H A I P H O N G

Chủ-nhân: Bùi-dinh-Từ

Dược-sĩ hạng nhất ở trường

— Đại-học Strasbourg. —

Tiếp khách lấy và tự trona nom pha thuốc.

Trong lúc ai nấy đang mơ màng, bỗng một tiếng pháo nổ. Tức thì chàng công tử cầm châu vát dúi trông ra, lau lệ rút kiếm thí cho phân suất một nhát.

Tiếng hét âm-ĩ, vang thành. Nhưng đó không phải tiếng của các tướng chèo nữa. Những tướng giả ấy đã trở nên thực cả, cũng thực như các binh khí họ cầm trong tay khi ra múa mênh dưới sân khấu.

Họ vừa chém giết bọn binh lính dương mê ngủ, vừa tiến về phía công phủ, mà bốn chàng khiêng cũi cùng chủ tướng của họ, người bị nhốt trong cũi, đã mở toang từ bao giờ.

(còn nữa)

Khái Hưng

## CUỘC PHÁT phiếu thưởng

Tên những người được thưởng (tiếp theo)

Sáu tháng báo hay sách.

Đ. Du-Dam-Quê 140B Rue Duranton Saigon. Phiếu số 16724.

Đ. Lê-Tiến-Ngọc 94 Rue d'Ormay Saigon. Phiếu số 15723.

Ba tháng báo.

Đ. Trần-trung-Triệu chez Librairie Haiphonnaise Haiphong. Phiếu số 10639.

Đ. Mai-duy-Khang 1 Rue Lý-thường-Kiệt Hanoi. Phiếu số 14881.

Đ. Trần-vân-Chang Ecole Marternelle 1 Rue Garcerie Saigon. Phiếu số 18333.

Đ. Thanh-Lâm 36 Rue N° 7 Hoabinh Cholon. Phiếu số 17722.

Đ. Phan-vân-Tú 177 Rue d'Espagne Saigon. Phiếu số 15004.

Đ. Huỳnh-ky-Sáng Librairie Bazar 40 Rue Vannier Saigon. Phiếu số 17514.

Đ. Trần-hữu-Dộ 21 bis Quai Lamotte de Carrier Namdinh. Phiếu số 12919.

Đ. Chiêu-Anh-Kế chez Majestic-Cinéma Saigon. Phiếu số 15772.

Cô Nguyễn-Hạnh 49 Résident Miribet Hanoi. Phiếu số 18231 (phiếu nhận được ở Saigon).

(Còn nữa)

## HỘP THƯ

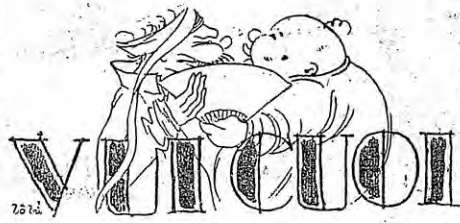
Cô L. T. xin cứ gửi tiếp Chắc cô còn những bài hay hơn nhiều.

Ông T. N. V. C. H. và cô V. T. M. H. (Haiphong) chúng tôi đang vui lòng chú ý xem lại mấy bản đàn của ông và cô.

Ông V. T. Ng. (Hà-giang). Xin miễn trả ời riêng. Nếu có nhiều ý-tưởng hay, phải làm thơ mới được? Thơ phải có điệu, sao cứ thừa ông.

Cô M. H. (Hanoi). — Cũng như thơ của một bạn, thơ cô cũng tả Bình Minh: Nhưng trên bờ bèo lại có liễu, có hoa thắm, có áng mây hồng? mà áng mây hồng ấy lại hóa đám mây vàng được chóng thế ư? Thế thì hơi lạ.

Ông B. Sơn (Saigon). — Vẫn sẵn lòng hoan nghênh.



### Ai khôn ?

Một người phú hộ khi sắp chết để lại tờ di chúc, trong đó có mấy khoản : «...Tiền của của tôi thì chia làm ba phần cân nhau. Mỗi đứa con tôi (chỉ có ba) nhận lấy một phần. Nhưng đứa nào cũng vậy, phải bỏ vào quỹ tài tôi 2.000\$00... »

Đến khi người cha nhắm mắt, vâng lời :

Người thứ nhất bỏ vào 20 tờ giấy 100\$.

Người thứ nhì bỏ vào một bó 2.000 tờ giấy 1\$.00.

Đến lượt người thứ ba (vốn cũng phú hộ và sẵn ngân phiếu nhà băng (chèque) anh ta bỏ vào một cái ngân phiếu 6.000\$00, rồi lấy 4.000\$00 kia bỏ túi.

### Vòng luân quản

— Tục chết đi được, anh a.  
— Sao thế ?  
— Vì tôi tự tử mấy lần không chết cho.

### Gọn

TÀI XẾ — Bầm ông, đi từ đây đến lịnh ấy, đường dài trăm cây số mà mua có 9 lít xăng, sợ không đủ.

ÔNG HÀN — Được rồi, cứ đi được đến đâu hay đến đó, nếu thiếu thì « ăng ban ».

### 1. Tàu đắm

Một chiếc tàu thủy dương chim. Trên boong có hai người hành khách là A và B. A sợ hãi, khóc. B điềm nhiên bảo bạn :

— Rõ khéo ! việc gì mà khóc ? Tàu này của mày đấy à !

### 2. Bướng

Mùa rét. Trong một hiệu cao-lầu, khách vào ăn, bảo hầu sáng :

— Nhờ bác khép hộ cái cửa cho ấm, vì ở ngoài ấy lạnh lắm.

Hầu sáng cãi :

— Ông tưởng ! Dẽ thường khép cửa rồi, thì ở ngoài ấy hết lạnh chắc.

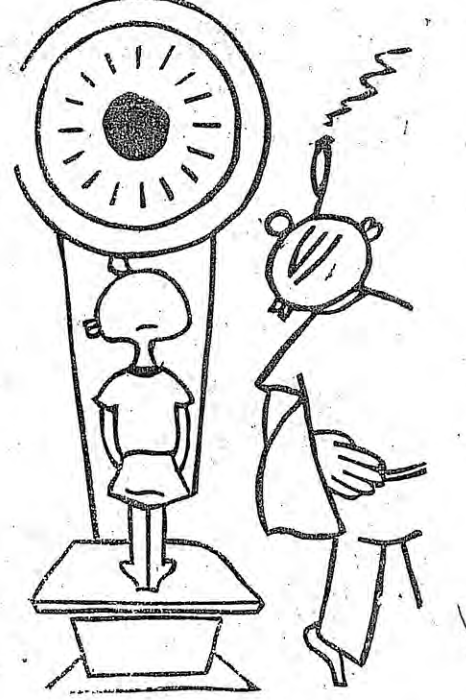
### Đi làm

HAI — Anh Ba đã đi làm đâu chưa, hay vẫn thất nghiệp như thường ?

BA — Tôi vừa mới đi làm sáng hôm nay.

— Làm sở nào thế ?  
— Sở cầm.  
— Ồ, thế à ? Công việc có nhàn không ?  
— Nhàn lắm, đến sở một lúc lại về ngay.  
— Swong nhỉ, thế làm việc gì mà nhàn thế ?  
— Làm việc gì ấy à... (cười) tôi làm chùng về việc hai cái ở đó đâm vào nhau.

## NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI



### TRẺ CON CÓ HY VỌNG

— Cậu này, bỏ 1 xu con cân nặng 15 cân, vậy nếu bỏ 3 xu con sẽ cân nặng bao nhiêu ? (LIDOVE NOVENY)

THỀ LỆ THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI HẢI  
Mỗi bài không được quá 30 dòng  
Tranh vẽ to nhỏ tùy ý  
a) về vui cười: Giải nhất: các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00  
b) về tranh khôi hài: Giải nhất các thứ sách đáng giá 3\$00 — Giải nhì các thứ sách đáng giá 2\$00



— Chán lạ ! còn mỗi một người bạn... lại mất nốt.  
— Bạn anh chết sao ?  
— Không, bạn tôi trúng số độc đắc.



### TRONG BÀI ĐÁ BÓNG

MỘT NGƯỜI ĐI XEM. — Minh kêu to quá... mắt cả tiếng  
NGƯỜI NGỒI BÊN CẠNH (khò chịu). — Ông không cần phải đi tìm vô ích, nó ở trong tai tôi, nó ở cả trong tai tôi, đây này.

## CHUYÊN Vợ ba Cai-Vàng

TRỌN BỘ BÁN 0\$40

Ngẫm trong phụ-nữ nước nhà, mấy ai sánh kịp vợ Ba Cai-vàng. — Yên-Nương, vợ Ba Cai-Tông-Vàng, là một người anh thư liệt-nữ. Klấp trong nước Việt này ai chẳng biết, nhưng chỉ nghe thấy tiếng còn lưu lại, nào ai biết rõ chuyện thật. — Nay chúng tôi đã sưu tập được trong một pho giả sử kia, nên chuyện được rõ ràng lắm, lại tìm được 13 bức ảnh về thời bấy giờ, nên chuyện lại càng tỏ thêm là đúng sự thực. — Ai cũng nên xem.

NHÀ XUẤT BẢN PHÁT HÀNH :

BẢO-NGỌC VĂN-ĐOÀN 67, PHỐ CỬA-NAM HANOI

(Có bán khắp các hiệu sách)

## Tuyệt Nọc! Lậu Giang

Các ngài mắc phải bệnh lậu, giang-mai, hạ-cam, uống thuốc đã nhiều nơi, mà không dứt hẳn, đi nọc còn lại, thỉnh thoảng ra đờ đờ mũi, nước tiểu vàng đục, mờ mắt, đau lưng, rất thịnh, tóc rụng, hay ngứa, mình mẩy mỗi mệt, ăn ngủ không đều... còn nhiều bệnh vật khác nữa, các ngài chỉ dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp thuốc. Kiên tình tuyệt nọc lậu, giang» 1\$50 1 hộp, là khỏi hết mọi chứng, không có hại, người khỏe mạnh như thường (đàn bà có mang dùng cũng được.)

BÌNH-HƯNG DƯỢC-PHÒNG, 67, Phố Cửa nam (neyret) Hanoi

Đại lý : Mai-Linh ở Haiphong, — Văn-Lâm ở Hải-dương, — Tiên-Ich ở Thái-Bình, — Nguyễn-hữu-Du ở Tuyên-quang, — Kim-Lan ở Uong-Bí, — Phúc-hưng-Long ở Camphamine, — Đặng-dinh-Chiến ở Việt-tri, — Nguyễn-tiến-Thanh ở Bắc-giang, — Quảng-Thịnh ở Yênbay, — Lê-thành-Hưng ở Phanhiệt, — Tam-Kỳ ở Vinh, — Phúc-Thành ở Hưnghoa, — Văn-đức-Viêm ở Tuy-Hoa, — Hồng-Điều ở Socrang, — Trần-bá-Quan ở Battambang.

# RATIONÉ - RATIONA RATIONALISATION

HAI LẦN

Buổi diễn thuyết của  
ông Dương công Giảng

(L'Evolution de la rationalisation  
dans l'industrie)

Hôm giờ mười lăm tối thứ bảy trước. Chúng tôi bước vội đến hội quán hội Trí-Tri, trong bụng lo ngại như người học trò đến chậm giờ : cuộc diễn thuyết hôm đó, diễn giả hứa sẽ đặc sắc.

Vì ngay từ mấy hôm trước trong lăm thiệp, ông có mời chúng tôi nhớ đem những cái dùi nhọn nhất và khô-hài nhất của chúng tôi đến.

« Diễn giả nhân dịp này ngõ cho Phong Hòa tất cả mọi cảm tình của y và khuyến người đại diện cho báo tối hôm diễn thuyết đem theo những cái dùi nhọn nhất và hóm hình nhất lại mà nghe » (dịch lời của diễn giả).

Đó là nhiên, lời nhã nhặn và ý vị. Mà cũng là lời thách nữa.

Chúng tôi không đem dùi. Một cái bút chì vót nhọn cũng đủ.

Đến chậm đã lo rằng bỏ mất một đoạn. Nhưng không hề gì.

Lúc bước vào, ông Tô mới đang làm nửa chừng cái phận sự của ông : giới thiệu ông Dương công Giảng với thính giả.

Thính giả là một số người ít ỏi và... bốn hàng ghế bỏ không. Trong hội quán vắng vẻ, buồn tẻ như một cái lớp học trò lười. Rít lời ông Tô, tiếng vỗ tay cố làm cho ấm cái không-khi lạnh lẽo, nhưng diễn giả không cho. Ông đứng lên nói một hồi để cho vẻ sốt sắng của ai nấy nguội dần. Trong chừng 15 phút đồng hồ, lời nhìn ông ra ba thứ người khác.

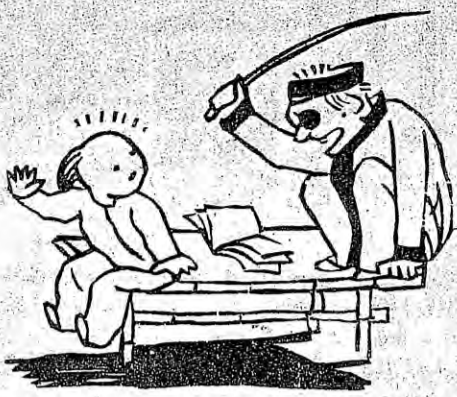
Trước hết, với đôi mắt kính trắng trên bộ mặt trai trẻ và nghiêm trang, ông có vẻ một người học sinh lớn tuổi ở ban Triết-học, một người học sinh đang qua kỳ vấn đáp. Câu hỏi khi khó, nên học sinh trả lời tuy tròn, nhưng thường vấp ở những chữ-rationé, rationa, rationalisation, mà ông đọc lên một cách khó nhọc. Dần dần, người học trò ấy thành một giáo sư giảng một bài học khó giảng. Một ông giáo sư mới dạy học lần thứ nhất và cố ý tìm bài khó để...lòe học trò.

Sau cùng ông lại hóa ra người đọc một tờ trình rất dài ở trong một cuộc hội nghị.

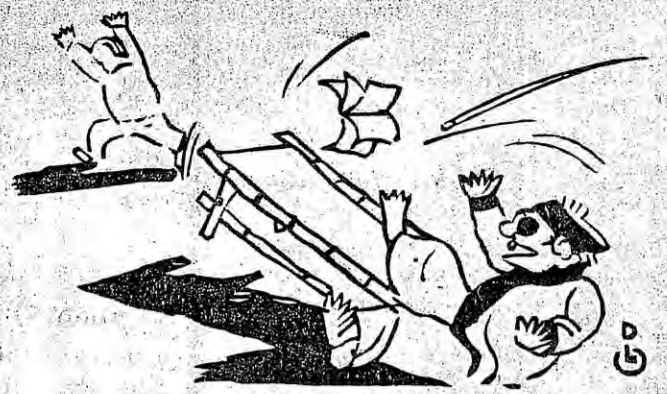
Nhưng đầu ông là tú tai đương thì, hay ông giáo sư, hay ông đọc tờ trình, diễn giả cũng không làm vui được thính giả.

Trước, một vài người bắt đầu ngáp. Rồi một vài người nhắm mắt, trống tay ra về nghĩ ngợi. Rồi được một lúc nữa, lúc ông Giảng giảng bài hàng hải nhất, một cái đầu hốt nhiên húc mạnh vào sau vai tôi. Ngảnh lại thì một đôi mắt đỏ ngầu nhìn tôi ra chiều bẽn lẽn.

Một bà trông mấy bà ngồi gần diễn giả trông buồn thiu. Bà có vẻ tự hỏi và tự hỏi: « Trời ơi ! mình đến ngồi đây làm quái gì ? » Một bà khác thỉnh thoảng lại gật đầu một cái, nhưng đó là để... khen bài diễn văn. Ngờ oan cho bà, lời chết !



CON. — T...r...o...tro...n...g trong sắc trong  
BỐ. — Giời đất ơi ! Sao mà dốt thế ! Đánh  
văn thế à ! T...r...o...tro...n...g... trong...



...ngã trông kia mà !

Những người ngồi xa là những người dễ bất lịch sự nhất, vì không phải giữ gìn như người ngồi gần. Bởi vậy, ai không ngủ thì lần lượt đứng dậy ra về. Thính giả tối hôm đó chẳng khác gì một chum nho, cứ rụng dần từng quả.

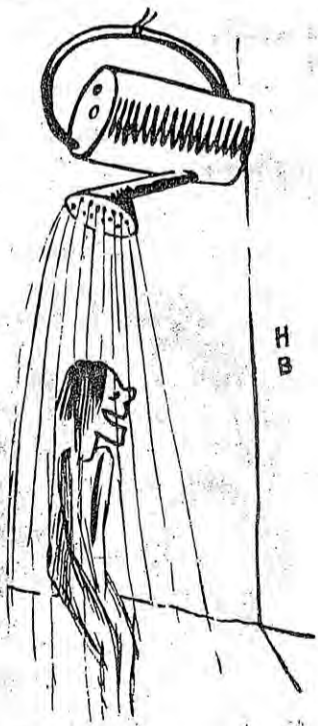
Ông Tô ngồi giữa đám ghế vắng khách có vẻ băn khoăn lắm ; ông thấy tình cảnh ấy mà chán và nhìn theo những người ra về một cách trách móc, nhớ thương.

Trong lúc đó thì diễn giả cứ diễn hoài và bọn thính giả còn lại cứ nghe bằng lối riêng của họ.

Đến lúc diễn giả kết luận, vẻ vui mừng lĩnh lao mới dần dần trở lại, những con mắt nặng trĩu đã nhanh nhẹn, và, khi bài diễn thuyết đọc đến chữ sau rồi, mọi người háng hái vỗ tay một cách dữ dội — để tỏ lòng biết ơn.

Tôi bắt—Tuy vậy, phải công nhận nhận rằng bài diễn văn, ông Dương công Giảng soạn rất công phu, có nhiều đoạn tỏ ra ông là người quan tâm và hiểu thấu nhiều việc thiết thực. (Nói thế để tỏ ra rằng tôi hiểu ông lắm). Chỉ phiền một nỗi, ông có một thứ phép khiến cho bao nhiêu lời trong câu truyện của ông thành những quả bóng caosu ném lên bức tường... Bóng ném đi liền bật trở lại người ném nó. Bức tường ấy, tức là tai của người ngồi nghe.

Mười ba chàng



— Họ tắm « dút » thì ta cũng tắm « dút ».

## TUYẾT HỒNG LÊ SỬ

LÊ-SỬ là truyện thương tâm. Theo nghĩa nôm na hơn, lê-sử là truyện... khóc.

Cho nên, ngay từ bài tựa, đã có tiếng người đề tựa « vút bút mà thở dài » ; trong bài bạt, đề-bạt-giả đã « vỗ tay xuống bàn mà thở dài » ; còn người trong truyện thì không thở dài : họ khóc.

Ồ ! mà khóc dữ lắm, khóc như mưa, như gió, khóc thắm cả tập giấy nhật ký, khóc ướt đầm cả chăn gối, khóc như muốn « vốc một nắm nước mắt » mà vung vãi ra.

Mộng Hà là một « trang thiếu-niên » hay thơ thuần. Sau khi sụt sùi với tết Nguyên-Đán ở nhà quê, anh ta đến làm thầy giáo một trường ở Loa-thôn. Anh ta được ông cụ họ Thôi mời về nhà để dạy đứa cháu nhỏ. Mới bắt đầu ở nhà ấy, anh ta đã sụt sùi với đồng hoa lê rụng. Khóc với hoa rụng rồi đem chôn hoa. Không ngờ Lê Ảnh, con dâu góa chồng nhà ông cụ Thôi lại biết truyện. Cô ta liền ra khóc với cây lê trong vườn.

Đôi bên vì thế căm nhau. Thư đi, thư về, thơ sương, thơ họa. Bao nhiêu những tiếng « sầu, cảm » « bạc-mệnh » nói trắng, hỏi gió, than phận, trách thân với những chữ « than ôi », « đau lòng » kêu lên không biết bao nhiêu lần. Những văn biên-ngẫu dờ dẩn, những lời kiêu cách, trống rỗng, được dịp trộn lẫn với những màu thơ sáo, và bao phủ cả bao nhiêu trang giấy nước mắt, nước mũi đầm đìa.

Rồi từ đó, hai người cứ khóc mà yêu nhau.

Ai khóc nhiều là người ấy nhiều tình nhất. Mà bởi Mộng Hà thuộc về phái khỏe, nên anh ta khóc khỏe hơn.

Lúc nào anh ta cũng khóc được, cái gì cũng làm anh ta khóc được.

Buồn, khóc ; yêu, khóc ; gửi thư, khóc ; đọc thư, khóc ; ngắm thơ, khóc ; không uống được rượu, khóc ; uống rượu say rồi, khóc ; đến lúc đi ngủ lại khóc trong giấc mơ (chỉ trừ có lúc ăn là không khóc, cũng may).

Con người đa tình đến thế là cùng ! Trách nào có Lê Ảnh chẳng những khóc vì tình, lại còn ốm vì tình nữa.

Lê Ảnh ốm rồi, Mộng Hà cũng ốm nốt, vì về sự ốm, hai người không ai chịu nhường ai.

Ốm chán rồi khỏi. Mà khỏi chán rồi lại ốm nữa. Trong lúc ấy thì hiện vào truyện

một nhân vật khác : cô Quân-Thiếu, con gái của ông cụ Thôi. Cô này dùng để cho Mộng Hà sầu thêm, nhưng vì Lê Ảnh muốn gán cô ta cho Mộng Hà, nhưng anh ta lại không muốn. Hai người lại thư từ đi lại, lại sụt sùi khóc, cho đến lúc nghĩ hè đến, Mộng-Hà tạm về khóc ở quê nhà mình...

Hết hè, anh ta lại mang cái sầu ấy đến Hoa-thôn, lại giấy má, thơ văn và uống rượu như xưa để có cơ như xưa mà khóc nữa. Khóc, làm thơ, uống rượu với ốm, là những việc quan trọng trong thời kỳ này.

Thế rồi... được ít lâu, Lê Ảnh đau lòng quá mà chết. Chết vì Quân-Thiếu không vui lòng lấy Mộng-Hà, chết để giữ tiết với chồng. Rồi... được ít lâu nữa, Quân-Thiếu cũng chết. Tại sao vậy ? Chỉ vì tác giả muốn cho cô ấy chết, để cho câu truyện thương tâm ấy càng thương tâm mãi lên.

Và, muốn cho truyện đến tốt bực thương tâm, tất nhiên thầy đồ Mộng Hà cũng đâm ra chết nốt. Chỉ khác một điều là anh chẳng chết trận, theo như bài tựa ở trên.

Truyện viết theo thể nhật ký, kết cấu một cách vụng dại, kể lể thôi như một bác đồ gán say rượu và lảm nhảm.

Đại khái kể như thế này :

Tôi đến ở nhà ấy. Tôi thấy cô ấy khóc. Tôi khóc và viết thư cho cô ấy. Tôi nhận thư trả lời của cô ấy. Tôi làm thơ gửi cho cô ấy. Cô ấy họa lại. Tôi viết thư nữa. Tôi nhận được thư nữa. Tôi ốm. Tôi khỏi. Tôi viết thư. Tôi uống rượu. Tôi về quê. Rồi tôi lại đến. Rồi tôi lại về. Rồi lại viết thư. Ôi khổ ! Ôi đau lòng ! Văn văn... Cứ thế cho đến hết truyện.

Phần lớn của cuốn sách là thư với thơ. Giọng thư thì văn hoa kiêu cách, như đề khoe tài với nhau, và sui nhau khóc. Còn thơ thì đủ các điệu yếu ớt và lời rỗng tuếch của lối thơ văn tầm thường :

Đọc những câu :

Gặp nhau duyên nợ ba sinh  
Đỡ ai ngành mắt làm tình cho đành.

Bức thư thì thốt cùng nhau  
Chẳng thể ai dám quên đau mà thể,

Anh thể anh cứ việc thể (!)

Khôn đem lòng thiệp đến thể (!) cho anh.

(Xem tiếp trang 12)

**PHI-YÊN**  
GUỐC TÂN THỜI  
nhẹ nhàng và tỏa thêm, vẻ đẹp  
**PHÚC-LONG**  
43 RUE DES GRAINES/HANOI

SES PARFUMS  
SON ÉAU  
SES I  
SES TO  
CHAM

Agents exc  
HANOI — H



# NHỚ THỜI OANH LIỆT

(Lời than của một ông tham mới.  
Nhại bài con hổ «Nhớ rừng» của Thế Lữ).

Ngậm một khối căm hờn trong buồng giấy,  
Ta ngáp đất, trông ngày tháng dần qua.  
Khinh bọn phân già lăm căm, ngăn ngợ  
Dương mục kính riêu cái oai tham biện.  
So chiếc «dương mới» nhỏ nhen, bần tiện  
Chỉ xứng với người chữ kém tài không.  
Liệt ngang hàng cùng với bác «ông tổng»  
Ngồi đọc báo ở buồng bên, vô tư lự.

Ta sống mãi trong tình thương nỗi nhớ  
Thử vênh vang hống hách những ngày xưa.  
Nhớ Cao-dăng trắng, dài các nguy nga  
Là chốn nệm xưa tạ học tập.  
Ngày hai buổi, trên giảng đài cao ngất,  
Ta bước chân lên, đông đặc, đường hoàng.  
Ta là một thiếu niên anh tuấn Việt Nam  
Đến hấp thụ lấy văn minh Âu-Á  
Đề tạo một tương lai kha khá  
Mong mai sau công toại, danh thành,  
Chiếm một chỗ làm có lợi, có danh  
Trong một công sở, ta bình sinh toại chí.

Nhớ những đêm thanh, ta nằm ngẫm nghĩ,  
Lương say sưa trong giấc mộng kẻ vàng  
Ta mơ mộng sung sướng, vẻ vang :  
Vợ đẹp, con khôn, cuộc đời đầy đủ.  
Nhìn đời, thấy những màu hồng rực rỡ.  
Lòng trẻ trung ta hi vọng chứa chan !  
Ta nhớ những tiêu thư xinh đẹp, giàu sang,  
Đợi ta với những của hồi-món to kếp :  
Hàng mở vốn riêng, hàng ló nhà gạch.  
Than ôi ! Thời oanh liệt nay còn đâu !

Nay ta ôm mối hận ngàn thâu,  
Giận thời buổi đảo điên kinh tế,  
Khiến cho chức « quan tham » ta rẻ ẽ,  
Lương toèn hoen mỗi tháng răm mươi đồng,  
Bao năm trời đèn sách chẳng đèn công.  
Đồng tiền ít, thân danh thấp kém,  
Cuộc tình duyên, nghĩ càng hồ thẹn,  
Cụ Tô Hồng khéo hắt hủi, khéo cay chua !  
Đề ta phòng không lạnh lẽo, âm-u !

Biết bao cảnh phong lưu, lạc thú  
Mà ta xây trên chiếc lương « tham cũ »  
Chỉ là những « lâu đài bên nước Y-pha-Nho » (1)  
Ta chẳng mong thấy bao giờ.  
Nghĩ nông nổi trong lòng ta chết điếng  
Chỉ có tiếng, nhưng không có miếng,  
Cũng công danh mà thiên hạ chẳng ai với.  
Nghĩ buồn tênh cái tham lương mới của ta ôi !

Tú Mỡ

1. Château en Espagne, nghĩa là những điều ước  
vọng không thể đạt được.

# Lo thuốc yên-thần



**N**HẤT, Nhị Linh rõ khéo  
bảo nhau : khỏe cùng  
khỏe, ốm cùng ốm.  
Chẳng thế, anh chàng  
Lêta thóc mách kia lại khen lấy  
khen để rằng ăn ý nhau.

Một hôm, Nhất, Nhị linh đến  
mua thuốc ở một hiệu bào chế (xin  
giấu tên). Mà hình như cùng mua  
một thứ thì phải: mỗi người một  
lọ thuốc yên thần (passiflorine).



Ông chủ hiệu bào chế đã mấy năm  
nay tự ý ban cho Nhất, Nhị Linh cái  
hân hạnh là bạn hai anh. Cái hân  
hạnh ấy, kể cũng hân hạnh lắm,  
nhưng không hân hạnh bằng cái  
hân hạnh trừ cho 15 phần trăm,  
nghĩa là cái hân-hạnh trông thấy  
lợi ngay trước mắt : Thì dụ mua  
lọ thuốc yên thần đây giá những  
hai đồng hai hào rưỡi (2\$25) mà  
chỉ phải trả có một đồng chín hào  
rưỡi (1\$95) mà thôi. Còn muốn  
gi hơn nữa.

Được nhà bào chế quá ân cần,  
âu yếm với mình như thế (không  
phải với vì tiền của mình đâu nhé,  
xin chớ lầm), Nhất, Nhị Linh cảm

động. Và muốn báo lại cái ơn ấy,  
hai anh chẳng giấu-diếm ai tâm  
tình bằng hữu của nhà bào chế đối  
với hai anh, nghĩa là cái số liền  
giảm giá 15 phần trăm. Đến nỗi có  
người bạn, cũng gần thân-thiết  
như nhà bào chế, nhờ một anh  
(hình như Nhất Linh) mua dùm  
một lọ thuốc để được hưởng số  
tiền trừ 15 phần trăm.

Nhất-Linh ngần-ngại mãi mới  
chịu nhận mua giúp. Vì, khôn  
lắm, hai bên cùng là bạn thân cả,  
nếu mình giúp bên này được chút  
lợi, thì hẳn bên kia bị thiệt thòi.  
Được cái người bạn mua lại là  
bạn gái, còn người bạn bán, cố  
nhiên, là bạn trai, nên Nhất  
Linh chẳng do dự nữa : thời buổi  
này phải trọng dân bà chứ.

Nhưng khi mua thuốc về đưa  
cho bạn, bạn còn hỏi đến số liền  
trừ 15 phần trăm.

— Trừ rồi đấy.

Người bạn, — tuy là bạn gái,  
— phá lên cười :

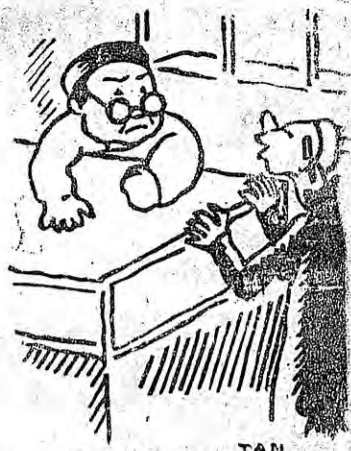
— Ngỡ gì ! Tôi chẳng được trừ  
15 phần trăm, cũng chỉ phải trả  
có ngân ấy, có khi lại hạ hơn nữa  
kia.

Nàng có ý ngờ vực Nhất-Linh  
đã khoe mẽ là bạn nhà bào chế,  
nên anh lấy làm tức tối quá, nghĩ  
thăm : « Chẳng lẽ 100 phần trăm  
trừ 15 phần trăm lại bằng hay  
tò hơn 100 phần trăm trừ số không  
(0). Vậy thì đặt ra tính trừ làm  
quái gì, thêm rắc rối.

Nhưng anh vẫn không tin rằng  
người bạn gái nói thực, liền đem  
câu chuyện lạ lùng ấy bàn với  
Nhị Linh.

Nhị-Linh nói :

— Muốn biết sự thực, phỏng có  
khó gì ! Hôm nay ông bạn bào chế lấy  
chúng mình một đồng chín hào  
rưỡi một lọ thuốc yên thần. Vậy  
hôm nay nhờ một người nào bên



TAM

NGƯỜI LÀM CÔNG. — Thưa ông  
chỗ ở của người mua hàng khó  
đọc lắm. Kiện hàng chưa gửi  
được.

ÔNG CHỦ. — Ông này lạ, sao  
không viết thư mà hỏi người ta ?

tên lọ thuốc ấy vào một tờ giấy, rồi  
tôi cho thằng nhỏ mới nuôi của  
tôi đến hiệu người bạn chúng ta  
để mua. Thục, hư sẽ biết.

Nhất-Linh lấy làm phục lắm, thì  
hành ngay mưu kế của Nhị-Linh,  
rồi ngồi chờ tin tức.

Một lát sau thằng đầy-tò về nói  
giá một đồng chín hào rưỡi. (1\$95.)

Nhất, Nhị Linh lăn ra cười,..  
tình ngộ : Thì ra phép tính trừ  
không dùng trong thương trường  
thời nay nữa, cho dấu đối với một  
người bạn.

Thấy Nhất-Linh cười quá, cười  
chảy cả nước mắt, Nhị-Linh an-ùi :

— Can gì mà anh tức giận đến  
thế ? Vô bi hài kịch này còn thiếu  
hồi kết cục, anh ạ, nên chỉ mới  
« bi » mà chưa « hài », có sao anh  
đã vội cười hết cả nước mắt ?

Câu truyện băng đi đến nửa  
tháng. Mà trong thời kỳ đó, Nhất-  
Linh lại thử bằng cách trên kia hai  
ba lần đều thấy có kết quả như  
nhau. Một hôm con Nhất-Linh  
ốm. Thầy thuốc cho đơn. Anh đưa  
đơn cho Nhị-Linh xem mà nói  
rằng :

— Thôi từ nay xin kiểu ông bạn  
bào-chế. Lại hiệu khác mua, họ  
trừ ít nhưng trừ thật,.. vì họ  
không phải là bạn thân.

Nhị-Linh vui mừng đáp :

— Sao lại kiểu. Phải đến mua ở  
đây nữa chứ. Tôi đã bảo anh vô  
bi-hài-kịch chưa đến hồi kết cục,  
vậy nay đến rồi đây, sao lại bỏ  
được. Là đơn này tức là hồi kết  
cục ấy.

Đoạn, anh mỉm cười cầm bút  
biên vào chỗ mà mọi lần anh vẫn  
chưa « trừ 15 phần trăm » giòng  
chữ :

« Xin đừng trừ 15 phần trăm. »  
Rồi anh bảo bạn cùng ký :

Nhất, Nhị-Linh



— Sao mà, cứ kéo đuôi nó thế ?  
— Không, con có kéo đầu, con chỉ nắm đuôi nó thôi, chính nó kéo  
đuôi a.

# COTY

U DE, COLOGNE  
S LOTIONS SONT LES PLUS RENOMMÉS

POUDRES AJOUTENT ENCORE DU  
RME AUX PLUS JOLIS VISAGES...

exclusifs : L. RONDON et C<sup>o</sup> L. t. d.  
HAIPHONG — TOURANE — SAIGON

Chỉ có sơn

# GECKO

là tốt hơn cả

HIÊU THANG - LONG - HANOI



TRUYỆN DÀI

(Tiếp theo)



**C**OM tối vừa xong, Vội đứng dậy chào mẹ, ra đi. Vội nói đùa một câu để trêu anh:

— Chúng anh vô phở Cầu hát đối?

Vội không thèm trả lời, toan đi thẳng, nhưng mẹ chàng giữ lại, hỏi:

— Mai mày đi nghề với anh Trà, phải không?

— Không đâu. Anh Trà ốm, mẹ không hay sao? Ban nãy con sang ăn giỗ bên cậu, cậu dặn tối nay sang ngủ lều với cậu, rồi vào đầu canh ba đi nghề sớm.

— Đi khơi chứ?

— Vâng, đi khơi. Chuyến này cậu định đến tận núi Mê, vì mấy bữa nay động biển, tôm, cá chắc vào ăn ở núi đó nhiều lắm.

Chị Bật ngược mắt nhìn, lo lắng.

Một đám mây đen viền vàng vừa che khuất mặt trăng. Rặng phi-lao ngăn bãi cát với những ruộng lúa trong xóm Sơn, lơ mơ in hình lên trời màu xám nhạt và để lộ ở giữa những thân cây thưa lá, khoảng mặt nước biển lấp lánh dãy gợn vàng lăn tăn chạy đuổi nhau. Gió thổi mạnh làm lật sạt hàng cây lá gồi đứng chen nhau thành cái bình-phong trước xóm, và uốn bạt ngọn phi-lao tưởng chừng những cây ấy vẫn có hình cong hoặc nghiêng tự nhiên như thế, vì trong ánh sáng lù mù, lá cây không thấy rung động mây may.

Chị Bật thở dài, trở tay về phía đông-nam hỏi con:

— Núi Mê ở thẳng đây ra, phải không?

— Thưa mẹ, chính đó, cái đảo trông hình như mái nhà ấy mà.

Chị lại thở dài vì nhớ tới anh Bật chồng chị, thươ xưa mất tích ở gần

đấy. Rồi chị hỏi vợ vân:

— Vậy đi đến đó?

— Vâng, đến đó. Thôi, con đi...

— Ừ, mày đi cho được may mắn nhé...

Vội rời nhà, nhanh nhẹn leo khe núi Đường treo, trong lòng vui mừng rằng sắp sửa được ra khơi. Ít lâu nay biển dữ, nên chàng chỉ ro ró ngôi nhà. Sáng, chiều, vác thùng ra bãi cát đào dã-tràng lớn về làm thức ăn tạm đợ, đó là sự tiêu khiển buồn tẻ của chàng trong gần nửa tháng. Nay biển lại lặng, sóng lại yên, chàng lại sẽ cùng bạn nghề thả mảng vượt khơi, sung sướng biết bao. Vì kể đi nghề yếu



biển như trai gái yêu nhau, lâu ngày không gặp nhau thì nhớ nhung phiến muộn.

Song, tuy vội vàng mặc lòng, khi qua hòn Trống-Mái, Vội cũng không thể không dừng bước được, hình như có mãnh lực gì giữ chàng lại. Rồi tự nhiên chàng trở nên mơ mộng, hồi tưởng lại thời còn nhỏ cùng bạn bè đánh ô ở trong bóng rợp hòn đá Mái. Những lỗ ô chính tay chàng đục, nước mưa chảy siết lau chùi đã làm nhẵn thín.

Thời gian! Đó là hai chữ không bao giờ chàng nghĩ tới. Ngày ấy như ngày khác, chàng dần dần lớn trong lớp nhà tranh, trong khoang thuyền biển, trên chiếc mảng ngoài khơi, nào chàng có biết thời giờ qua. Cho đến sự thay đổi của bốn mùa, nếu không có các thứ cá phân biệt, thì chàng cũng chẳng kịp nghĩ tới. Cái nghề nặng nhọc

của chàng, cái thân thể như đồng, như sắt của chàng, khiến chàng chẳng thấy rét khi gió bắc thổi, và chẳng thấy nực khi kéo lưới ở dưới lửa trời hè. Mỗi năm, chuyến đi khơi lần đầu cất được cá ó, cá «sủ» hay cá vược là khiến chàng mỉm cười nghĩ thầm: «Họ đã sắp ra nghỉ mát rồi». Cũng như các thứ cá rêu, cá bẹ, cá sấu, cá thu nhắc chàng rằng sắp mát, biển sắp trong, cá sắp sẵn. Thế thôi...

Bỗng Vội giật mình. Mặt trăng vừa từ trong đám mây đen ló ra gieo ánh vàng lóng lánh xuống mặt bể ngoài bãi Khe Thờ, ở khoảng giữa hòn Buồm và núi Gấu cao.

của **Khái-Hung**

hồi và trong treo của con chim chích-chòe đậu trên ngọn cây. Mãi khi con chim thôi hót, chừng vì thấy mặt trời mọc đã cao, Hiền mới lững thững đi ra bãi cát.

Nước bề ra đã xa. Nước thủy triều ở Sầm-sơn khi lên khi xuống không cách nhau nhiều, nhưng bãi biển quá thoải-thoải, nên lúc nước lui cũng rộng rãi lắm.

Hiền tuy không mặc quần áo chần, song thấy có gió mát, mà bãi biển lại ướt nên nàng cũng tập chạy để được mệt mà thở: Những vạt áo và ống quần lụa đồng màu cộm non, gió đánh kêu bành bành. Và hai giải khăn choàng mỏng như mạng nhện giữ cho tóc vẫn trần khỏi xô, bay lượn như hai làn khói nhạt. Một lát, nàng đứng lại vươn tay thở mạnh.

Bỗng nàng để ý tới mấy người lom khom từ trong một túp nhà tranh chui ra, vai vác chèo, tay ôm lưới. Nàng vội lại gần xem, thì đó là cái lều làm sơ sài bằng hai mái tranh ghép lại nhau, hồi sau vít kín, còn hồi trước để trống làm cửa ra vào.

Hiền tò mò cúi nhìn vào trong. Trên cái chõng tre, bó chiếu để ngổn ngang bên một cái nồi đồng to hết cơm, và một cái mâm gỗ tròn trên đặt lồng chõng những đĩa sạch đồ ăn. Một người cỡi trần, da bóng như đồng mắt cua đang quý xuống cát mà xếp lưới vào cái sọt đan thưa.

Ngay cạnh lều, hai cái mảng lớn nằm gối đầu lên cái chõng. Ở một cái, một người đang kỳ cách lấy dao thao cái chốt ở đẳng lái. Hiền đăm đăm nhìn, bỗng nàng vui mừng kêu lớn:

— Ô kia, anh Vội!

Vội nghe thấy gọi tên mình, vội ngừng đầu lên:

— Cô...

— Cô Hiền.

— Ảnh của tôi, cô đã vẽ xong chưa?

Hiền buột mồm:

— Mới xong negatif...

Rồi nàng mỉm cười nói chừa ngay:

— Mới in xong phim, xong... kính chốc tôi in ra giấy, rồi tôi đãi một cái...

Anh đi đánh cá đấy à?

— Vâng.

— Đi sớm thế?

Vội cười:

— Thưa cô, muộn đấy ạ. Tôi nằm trong lều từ tối hôm qua chờ đến canh

**Đau Dạ Dầy. Phòng tích**

Giá trước 0\$40 — bây giờ 0\$30

Ăn chậm tiêu, đầy hơi, hay ợ, vàng da, vàng mắt, đau dạ dầy, đau bụng, tức ngực, đau lưng là vì làm ăn lao lực, lo nghĩ quá đa, ăn no ngủ ngay, phòng dục quá độ, lam sơn chướng khí, uống đều khỏi hết, hay nhất Đông-pháp bây giờ.

**Bò thận giải độc trừ căn**

Giá trước 1\$20 — bây giờ 1\$00

Gi độc bệnh hoa liễu còn lại, hoặc vào thận hay vào máu làm cho nhức xương, rất gân, ù tai, hoa mắt, đi tiểu vẩn đục, nhe 4 hộp, nặng 6, 7 hộp, khỏi hẳn. Mới phải ra mủ ra máu buốt, rức, uống thuốc số 19 giá 0\$50 một ve, đỡ lập tức, nhe 4, 5 ve, nặng 7, 8 ve sẽ khỏi chắc chắn. Không hại sinh dục.

**KIM-HUNG DƯỢC-PHÒNG**  
31, Route de Huê HANOI

**MỘT HIỆU**

mà đã được nhiều ngài ngợi khen là công việc cần thận, nhanh chóng, khéo và hạ giá hơn các hiệu khác:

ẤY CHÍNH LÀ HIỆU RUỘM

**PHÚC-HẢI**

82, RUE TIEN TSIN, 82 - HANOI  
(gần phố nhà Hoả)

Chuyên môn ruộm đủ hàng tơ lụa nhung len và hấp mới, thay màu nhận mảng các quần áo len dạ theo cách tối tân.



# Tuyết hồng lệ sử

(Tiếp theo trang 8)

Rồi đọc những câu:  
 «...Xui Lê Ánh một lăm tình ngáy, như say như tỉnh, nghĩ quán tử mười phần là điệu, thêm kính thêm yêu; nghìn thu sau trước, giống đa tình là khách vẫn nhân; một kiếp phong lưu, nghề cảm hứng bán đời danh sĩ», vân vân...

...Người ta lại tưởng chừng hai bên vừa khóc vừa làm văn sách hay kinh nghĩa với nhau. Nhưng đó là lời thơ, chưa hề gì; đến lời đối đáp của nhân vật trong Tuyết Hồng Lệ Sử cũng lại dùng văn kiểu cách như thế:

Con ở Thu-Nhi nói truyện mợ nó cho Mộng Hà nghe:

Giỏ chiều hoa sớm, bẽ ai chứa chan, phượng múa, loan cơ, tình thơ bát ngát... Từ khi câu chầu mất, thì tiếng ngậm thường vắng, ngòi bút thường khô. Họ chẳng mồi: khêu ngọn đèn tàn, mãi thoi mực mồi...

Thực là lời lời châu ngọc, hàng hàng gấm thêu, thảo nào Mộng Hà nghe nói «mà thương ôi! cái kiếp văn chương một phường mệnh bạc, một phường thiên nhai, biết rằng ai có biết ai, thương tâm có biết còn người này chăng?

Nhưng thế cũng chưa đủ. Họ lại còn len những câu thơ lục bát vào những đoạn «tân văn» ấy nữa:

— Nhưng bác có còn nhớ ngày nào bác đang nhân tình với nàng Dung Nương... mà tôi cũng can bác không được. Cho biết:

Đa tình thì vương nợ tình  
 Trách người đã vậy trách mình làm sao.

Tình-Am nói rằng:  
 ...Bề tình là bề trầm luân

Hay gì giặt-diu mà lẩn thân vào.  
 Mộng Hà đáp rằng:

—... Hoa lê nọ vẫn vơ dưới nguyệt, vẫn vương ngân nổi lài tình; phù dung kia hờn hồ bên sóng, dan diu cũng vì duyên kiếp... từ nay trở đi thành ra...

## LEÇONS PARTICULIÈRES

préparation intensive aux divers EXAMENS & CONCOURS

Cercle primaire supérieur et secondaire

par un groupe de prof. bacheliers et licenciés

Vũ đình Liên Ng. Lương Ngọc  
 Vũ đình Hoè Hoàng cơ Thụy  
 Đoàn phú Tứ Ngô duy Cầu

Matières enseignées: Français, Annamite, Anglais, Latin, Grec, — Sciences, Mathématiques —

Cours par Correspondance de Français et d'Annamite

Pour tous renseignements, s'adresser à

**M. VŨ ĐÌNH LIÊN**

Directeur de «Cours par Correspondance» de l'A. J. S.

24, Bd. Amiral Courbet Hanoi

Gánh sấu nặng mấy trăm cân  
 Anh tha không nổi anh nhân cho lời...  
 Tình-Am lại nói rằng:  
 (Nghĩa là cũng một giọng như thế mà nói.)

Rồi cả lúc người anh Mộng Hà câu lên gắt, lúc Mộng Hà trả lời mẹ, lúc chị Mộng Hà búi người cho duyên phận Lê Ánh; mỗi người lại nói với nhau bằng đăm câu lục bát ngộ, nghĩnh vô cùng.

Bởi thế, cuốn Lê Sử kia được nhiều đoạn rất thâm, mà khiến chúng tôi phải cười, cũng như còn nhiều câu văn soạn giả cho là rất hay, mà chúng tôi cho là rất... «thâm» (theo nghĩa khác, cố nhiên).

Và bởi thế, Tuyết Hồng Lệ Sử, cái truyện Tàu có danh của một nhà văn-sĩ có danh là Từ-trâm-Á, chúng tôi chỉ coi là một thứ... trò tàu (chinoiserie).

Mười ba chàng



### Ô-tô vận tải phải có bảo hiểm

Hanoi. — Kể từ 18 Septembre vừa qua đến hết tám tháng sau, các chủ xe phải bỏ buộc bảo-hiêm các xe vận tải như nghị định của ông Toàn quyền đã ra trước.

### Hội chợ Hảiphong

Hảiphong. — Một cuộc hội chợ sẽ mở ở Hảiphong từ ngày 21 đến 31 décembre 1935.

Hàng hóa ngoại quốc đem bày ở hội chợ chỉ phải chịu thuế nhập cảng khi đã có người mua, còn hàng hóa không bán được, được miễn thuế.

### Kỳ thi thư ký Thương chánh hoãn lại một tháng

Hanoi. — Kỳ thi thư ký tập sự vào ngạch Thương chánh trước định vào ngày 9 và 10 octobre, thì nay có nghị định lui lại đến 8 và 9 Novembre 1935.

### Mở mang việc dạy nữ công ở các trường Saigon

Saigon. — Kể từ năm 1935, ở tỉnh thành nào có nhà thương, nhà bảo sinh, viện y tế hay phòng cho thuốc, các nữ học sinh lớn tuổi ở các trường đều được đưa vào, mỗi tháng một lần, học phép nuôi con và phép thông thường trong việc băng bó.

### Tù chánh trị được hậu đãi

Saigon. — Mới đây ông Thống sứ Pagès đã sửa đổi lại sự ăn ở của tù ở Côn-đảo và ở nhiều nơi trong Nam.

Ở Côn-đảo, sự đối đãi tù chánh trị không gắt gao như trước nữa.

Ở khám lớn Saigon, tù chánh trị được mua đồ cần dùng vào trong khám và được lĩnh sách ở ngoài gửi vào học thêm.

### Một đảng bí mật của Nhật ngầm giúp nước Á

Đảng Hắc-long, một đảng bí-mật rất có thế lực và do chính phủ Nhật cầm đầu, vẫn ngầm giúp nước Á trong cuộc xung đột Á-Ý, mới đây đã gửi thư dọa ám sát thủ tướng Mussolini, nếu ông này cố ý đánh Á. Đảng viên gồm toàn các thanh niên tri thức và các tay trọng yếu trong chính giới Nhật. Chi nhánh của đảng lan rộng khắp thế giới, mục đích đảng là hỗ trợ chủ nghĩa đế quốc Nhật.

### Báo, sách học và truyện mới

Bản báo mới nhận được những báo, sách học và truyện mới xuất bản dưới đây, xin giới thiệu cùng độc giả P. H. :

1. — Báo «L'Ecole Indochinoise» số 1, năm thứ hai, xuất bản tại Saigon, Rue Eryaud de Vergnes N. 15.

2. — Sách «Le Petit Ecolier» của các ông Lê-văn-Lê và Phạm-Tả.

3. — Sách «Manuel d'Histoire d'Annam» của các ông Trần-văn-Thước và Ngô-văn-Minh.

4. — Truyện «Ham sống» của nhà in Trường-Xuân Hanoi xuất bản.

### Báo Bắc-hà đình bản.

Bạn đồng nghiệp Bắc-hà coi cho chúng tôi biết rằng, vì một lẽ riêng, báo Bắc-hà phải tạm đình bản trong một thời kỳ chưa nhất định.

## Mùa cưới!

Các quý bà quý cô muốn tận hưởng sự và tận thời thì không gì bằng dùng hàng của **Tiệm Chính Bombay 89**, hàng Khay hiện đã về nhiều hàng lạ dùng ngày đại tiệc cưới xin như kim tiền Allemand, hàng Hoa-kỳ, mà cả Đong Pháp chưa từng có. Ngoài ra **Tiệm Chính Bombay** còn chuyên môn bán **nhung-đoạn, len, dạ** nữa. Rồi đây hẳn các bà, các cô sẽ vừa ý.



La cigarette de Madame

AGENTS GÉNÉRAUX

ÉTABLISSEMENTS BOY-LANDRY

CẤT TỜ QUẢNG-CÁO NÀY MANG ĐẾN BÀN-HÃNG BOULEVARDS ROLLANDES ET RIVIÈRE A HANOI và BOULEVARD PAUL BERT A HAIPHONG

sẽ chỉ phải trả có 0\$12 theo giá kê trên

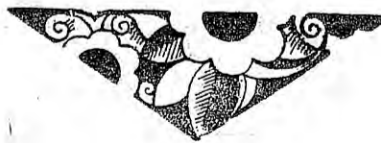
Le paquet de 10 cigarettes

0 \$ 15

Tabac blond de Virginie sélectionné



c'est un produit JOB



# ĐI TÂY

CUA LANG DU

(tiếp theo)

## Cô lòng-bông

AU mấy ngày gió bão, tàu đến Cô-lông-bông. Tôi xuống tàu thăm Cô-lông-bông vì thấy họ đồn cô có món ca-ry-cây nấu rất khéo.

Tôi xuống với một người học-sinh Annam nữa, nhất định tìm ăn cho được món cà ry cáy. Đi vài ba phố đến một cái nhà ngoài cửa có cái biển đề mấy giòng chữ Ấn độ mà chúng tôi đọc không hiểu. Trên biển có vẽ một con gà đứng in vào một cái mặt trời đỏ chói trong võ cánh, há mỏ gáy. Nhìn vào trong nhà thấy có đề một cái bàn con và mấy cái ghế.

Chúng tôi vào, treo mũ trên mắc, rồi ngồi vào ghế có vẽ khoan khoái. Thấy một người bồi tiễn lại gần, tôi lấy giọng tự nhiên làm như mình đã có qua Cô lòng bông nhiều lần, đồng dục gọi :

— Ca ry cáy.

Chắc người bồi hơi nặng tai, vì tôi thấy anh ta nghiêng đầu như người nghe chưa thủng. Tôi nhắc lại to hơn :

— Ca ry.

Người bồi cũng nhắc lại :

— Ca ry ?

Trông vẻ mặt thì hình như anh ta không hiểu ca ry là gì. Tôi giở một tràng tiếng tây, và bạn tôi một tràng tiếng Anh, người đó cũng lắc đầu.

Tôi mới sực nhớ ra rằng mình hỏi vô lý: ca ry! Nhưng ca-ry gì mới được chứ? Chẳng lẽ ăn ca-ry không, còn chữ cáy là tiếng Tàu chứ không phải tiếng Ấn độ. Có lẽ người bồi thấy hai người khách vào đòi ăn ca ry, nên đứng dương mắt nhìn chúng tôi, không biết hai người này ở nước nào mà ăn uống kỳ khôi vậy.

Tôi liền gọi người bồi lại, rồi giơ hai tay vẫy vẫy như con gà đập cánh và kêu :

— Cúc cù cu cu cu...

Nhưng người bồi cũng vẫn đứng đấy, hai con mắt ngạc nhiên lại mở to hơn trước. Lúc đó, chắc anh ta đang nghĩ thầm : hai người này hẳn là hai người điên.

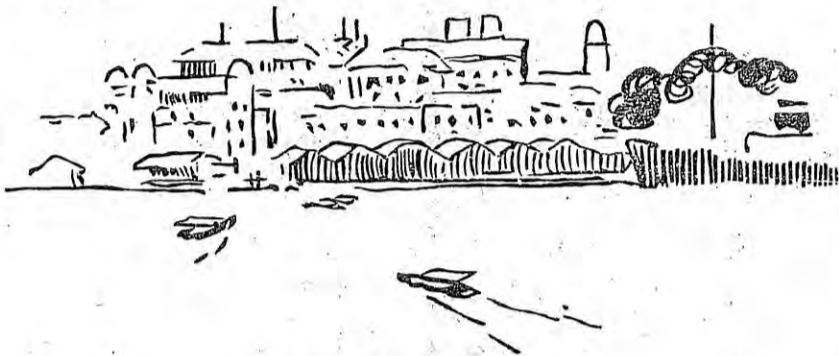
Tôi thì phân vân lạ. Có lẽ gà bên Ấn độ không biết gáy hay là gáy khác gà Annam. Tôi liền đổi ra tiếng gà tây gáy :

— Cô cô ri cô !

Người bồi nhắc lại :

— Cô cô ri cô !

Tôi cả mừng gật luôn mấy cái :



Hải cảng Colombo

— Cô cô ri cô..., ca ry cocorico !

Thật là rõ ràng, thật là minh bạch, người dân đến đâu cũng phải hiểu. Ca ry cocorico = ca ry cáy = gà ca ry. Nhưng người bồi vẫn chưa chịu hiểu cho. Anh ta mỉm cười giơ hai tay lên vẫy vẫy, mồm lẩm bẩm : « cary cocorico », rồi lắc đầu. Chúng tôi cũng lắc đầu, đành chịu không được ăn món gà quý hóa đó, và đứng dậy cầm mũ đi ra.

Vừa ra cửa gặp ngay một người cảnh sát Anh. Bạn tôi tiến đến hỏi bằng tiếng Anh :

— Ông bảo đùm ở đâu có gà cary ?

— Đâu cũng có.

— Thế sao chúng tôi vào hiệu này, hỏi thì họ không hiểu là món gì ?

Người cảnh sát nhìn lên biển rồi nhìn chúng tôi, mỉm cười hỏi lại :

— Các ông vào đây ?

— Vâng. Có gì làm ông ngạc nhiên ?

Người cảnh sát nói khôi hài :

— Sao óc các ông lại có cái tư tưởng vào đây ?

— Vì mắt chúng tôi thấy trên biển có con gà, biểu hiệu của gà ca ry, và cái mặt trời đỏ, biểu hiệu của quả ớt cay.



— Thấy con gà là các ông vào đây hỏi ăn gà ca ry ?

— Vâng.

Người cảnh sát cười to lên một thôi dài, rồi bảo chúng tôi :

— Đây không phải là nhà bán ca-ry, đây là hội quán một hội đá bóng.

Sau chúng tôi nhờ người cảnh sát chỉ cho một hiệu có bán cary cáy. Lần này thì được ăn. Ăn xong nó nê, chúng tôi mới để ý nhìn đến phố xá, thì thấy nhà cửa to lớn, đồ sộ hơn nhà cửa ở Saigon và Hanoi nhiều. Có người mách đi xem một cái tượng phật

rất to. Chúng tôi đến nơi thì quả nhiên to thật. Tượng không có gì lạ, cũng như mọi tượng khác : một bà nằm, tay trống đầu. Người dẫn đường bảo chúng tôi :

— Các ông trông thì không lấy gì là dài cho lắm, nhưng thật ra dài vô cùng. Có người sáng sớm đến xem ở đầu, rồi đi lần về phía chân, đến chiều mới tới đầu gối. Gần đến chân thì trời tối đen, đành phải đợi hôm sau đến xem nốt bàn chân.

Chúng tôi không tin. Người đó thấy chúng tôi dừng dừng, nên lại nói tiếp luôn :

— Nhất là đối với gà (thấy nói đến gà, chúng tôi lại nghĩ đến món cary cáy) thì cái tượng này lại càng dài. Khi con gà ở phía đầu tượng gáy sáng, thì con gà ở chân tượng lên chuông ngủ.

Chúng tôi cũng không tin.

Thấy người dẫn đường có tài nói khoác, nên tôi gọi lại hỏi :

## Phá tan nạn kinh tế khủng hoảng?

Muốn khoáng trương nền thực nghiệp, muốn chấn hưng nghề thuốc nam, để đỡ lợi quyền cho nước nhà, cùng nhau phá tan cái nạn kinh tế khủng hoảng. Nay nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** muốn đặt nhiều Đại-lý và Chi-Điểm khắp các tỉnh, các phủ, huyện trong xứ Đông-Dương để bán các thứ thuốc cao, đan hoàn, tán và các hàng Nội-Hóa hoặc ăn lương, hoặc ăn hoa hồng, thẻ lệ rất rộng, ai muốn làm xin cứ gửi thư cho nhà thuốc **NAM-THIÊN-ĐƯỜNG** 46 rue des Phúc-Kiến Hanoi mà thương lượng

kinh trọng bà đến đâu thì kính, tôi cũng không sao giữ nổi lòng thương hại bà nằm dài ở đó như chờ đợi ai. Tôi ước ao có ai đem ông tượng đồng đen ở Chấn-Vũ sang đây hầu truyện bà cho vui. « Đem bà tượng trắng gán vào cái ông tây đen ».

Oái oăm thay ! bà tượng trắng thì nằm ở nước tây đen, mà ông tượng đen Chấn-Vũ thì lại ngồi ở bên hồ Trúc-bạch.

(còn nữa)  
Lãng-Du

# GÀ CHOI

Phóng-sự của TRỌNG-LANG

(tiếp theo)



**ƯỚC TIÊU** và thuốc độc.— Họ ngậm chân gà vào nước tiêu, vì theo lời họ, quân gà ngậm nước tiêu, đá vào đầu buốt đến đấy.

Hơn nữa, họ tằm thuốc độc vào đôi cựa gà.

Lúc còn « mở ma » báo Thực Nghiệp, trong mục tin vật, ở Trung kỳ người ta đã đọc thấy truyện một chủ kê bị gà mình đá trúng hầu chết.

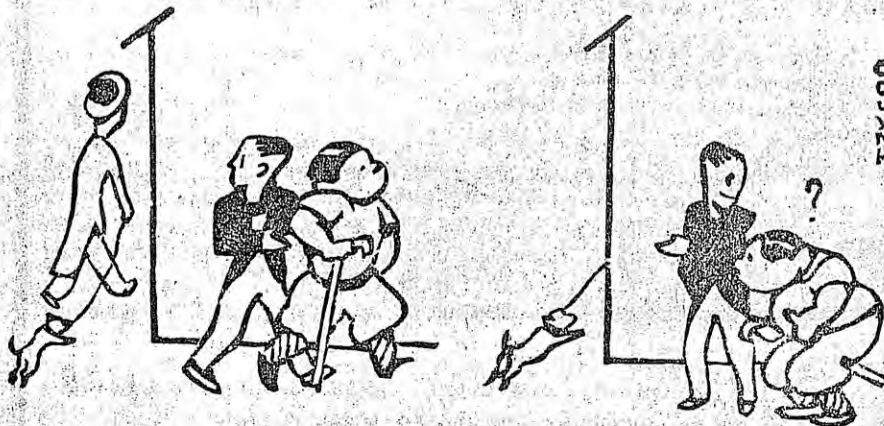
Vì lúc ra « nước » (nghỉ) ông chủ kê đó quên rằng đôi cựa gà đã tằm thuốc độc từ nhà. Ông liền ngậm vào mỏ gà để hút rãi nó ra. Gà sảy máu, đâm mê, thấy mồm chủ, ngỡ là mỏ gà thù, bèn buồng một cái, đưa cả hai cựa vào hầu ông chủ.

Thịt người non hơn thịt gà trời, nhất là thịt cổ, thuốc độc ngậm được ngay, cho nên ông chủ « dựng dao » đã chết vì dao mau lẹ như vậy.

Một cách « làm tiền » ở Manille.— Ở Manille, vốn có sẵn trường đấu gà dao. Một chủ nhật đầu tới vài trăm đôi. Muốn cho chóng xong, họ dùng hai lưỡi dao như hai lưỡi dao cạo, có quai buộc vào quân gà, theo chiều cựa. Một cuộc đấu gà có khi lâu không dây vài mươi giây đồng hồ.

Ông vào xem : có một cặp gà sắp trời, một con to tướng và một con bé nhỏ như con chim bồ câu. Ông sẽ đánh cá như đánh cá ngựa. Lễ tất nhiên, ông sẽ đánh vào con gà to tướng.

(Xem tiếp trang 14)



— Nay, trông tinh nhân tạo ...

...kia !

## Peau d'Ange?

### Gia nàng Tiên?

ĐÓ LÀ TÊN MỘT THỨ TISSUS DỆT BẰNG TƠ NHỎ SỢI, RẤT MỊN VÀ MÁT TAY TỰA NHƯ GIA NÀNG TIÊN VẬY ; DÙNG ĐỂ may áo các bà các cô, chemise, soutien-gorge, culotte, MẶC ĐƯỢC — CẢ BỐN MÙA. —

Xưa nay chưa từng đâu có nay bản hiệu mới dệt được là lần đầu

HIỆU DỆT

## CU'-CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

XIN VIẾT THƯ VỀ HỎI MẪU BẢN HIỆU SẼ GỬI BIỂU KHÔNG.





SỰ PHÁT-MINH VỀ SẮC ĐẸP CỦA BÁC-SĨ  
RẤT TỐT ĐỂ TRỪ NHỮNG VẾT RĂN SÂU



MẶT NHIỀU VẾT RĂN  
= trông già quá 50 tuổi =

Giản-dị và rõ-tiền, sự phát-minh của giáo-sư Dr. Stejskal có thể làm cho tất cả thiếu-phụ và thiếu-nữ, trẻ lại hơn tuổi mình.

Sau khi đã xét nghiệm ra rằng, những vết răn là do ở sự suy-vi của một thể-chất của da-dẻ, gọi là Biocel nhà thông-thái ở trường cao-đẳng ở Vienne đã tìm được cách để bồi-bổ cho thể chất đó. Lấy ở những súc vật hãy còn nhỏ, chất Biocel hiện nay dùng để làm kem TOKALON màu hồng. Tối trước khi đi ngủ, bôi thứ kem này, thì những vết răn sẽ mất, và

NHỮNG VẾT RĂN ĐÃ MẤT  
= trông trẻ độ 30 tuổi =

da-dẻ sẽ được tươi tắn và mịn. Buổi sáng trước khi súc-phấn, thì dùng kem TOKALON màu trắng (không mỡ), là thứ kem không những làm cho da-dẻ trở nên trắng-trẻo mà lại còn bồi-bổ da-dẻ nữa. Kem trắng làm mất những lỗ chân lông mở rộng, và những chân hương.

Các bà các cô có thể chắc chắn được rằng dùng cách «sữa-trị dung hoa» kem trắng và kem hồng da dẻ sẽ được tươi tắn, nếu không thì xin hoàn tiền lại. Bắt đầu dùng ngay kem TOKALON, các bà, các cô sẽ thấy sự màu nhiệm của kem đó.

KEM PHẤN TOKALON

BÁN TẠI CÁC CỬA HÀNG LỚN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN Ở BẮC-KỲ VÀ TRUNG-KỲ

Maron, Rochat et C<sup>ie</sup>—45, B<sup>d</sup> Gambetta à Hanoi

Muôn triệt bệnh tình...

Ai mắc lậu, giang mai, hạ cam chữa mãi không khỏi hoặc có những biến chứng khác (complication) thì nên lại ngay ĐỨC-THỌ-ĐƯƠNG 241, Route de Hué (24 gian), Hanoi, sẽ hết. Có phòng riêng chữa bệnh. Nhận chữa khoán đàn ông đàn bà. Ở xa mắc bệnh, uống thuốc không cũng khỏi chắc chắn. Lậu mới mắc tiêu tiện buốt, mủ nhiều; kinh niên, sáng ra tí mủ. Một ống 0\$60. Giang mai lở loét, lên hạch hoặc đau xương rức thịt. Một ống 1\$00. Có thuốc bổ thân, điều kinh, khí hư, bạch trọc và thuốc đau dạ con (métrite) đàn bà v... rất công hiệu. — Thơ và ngân-phieu xin gửi về M. Nguyễn-ngọc-Thước. Đại-lý: Haiphong - Lê-quang-Thiệp, 59 rue de Metz; Phúc-Hải, 69 avenue Belgique. Vientiane - Phạm-thị-Lộc, rue Tafforin Bentre Trần-lập-Thành à Bà-trị.

Những cửa hàng

IDEO

là cửa hàng

= đẹp nhất =

Nhân dịp khai trương

Bán hạ giá mọi thứ cần dùng  
cho học trò

RA VÀO TỰ DO

Viên-Đông Ân-Đường

BÁN SÁCH VỜ GIẤY BƯT

28, phố Paul-Bert, HANOI — 38, đường Paul-Bert, HAIPHONG

xi-gà và thuốc-lá hiê

MÉLIA

là hiệu thuốc ngon và nổi tiếng hơn hết

Ai đã dùng qua  
điều công-nhận rằng  
không có thứ thuốc  
lá nào lại có được  
cả ba đặc tính:

THƠM

NGON

và RẺ

như thuốc lá hiệu

MÉLIA



(Xin dính theo một cái tem để giá nhờ)

Chỉ có 0\$06 một gói Marina  
rouge mà trước kia bán những 0\$10

Đại-lý độc quyền: RONDON ET C<sup>ie</sup>  
HANOI — HAIPHONG — TOURANE — SAIGON